

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



TẬP ĐOÀN XĂNG ĐÀU VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 05 năm 1995 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 01 tháng 03 năm 2022)

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XĂNG ĐÀU
PETROLIMEX RA CÔNG CHỨNG**



(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số ...37.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày .27... tháng ...02... năm 2023)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Địa chỉ: Số 1 – Phố Khâm Thiên – P. Khâm Thiên – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3851 2603

Website: www.petrokimex.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 1C, Ngô Quyền, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3936 6321

Fax: +84 24 3936 6318

Website: www.ssi.com.vn

Thời gian cung cấp: Từ ngày

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Bá Tùng

Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: +84 90 328 7274

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2023



TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM



PETROLIMEX

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 05 năm 1995 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 01 tháng 03 năm 2022)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XĂNG DẦU
PETROLIMEX RA CÔNG CHÚNG



Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Ngân hàng thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Giá chào bán:	Không thấp hơn mức giá khởi điểm đấu giá là 21.300 đồng/cổ phiếu
Phương thức phân phối:	Đấu giá công khai qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE)
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:	120.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:	1.200.000.000.000 đồng (bằng chữ: Một nghìn hai trăm tỷ đồng)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

a. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020)

Địa chỉ: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3832 9129

Fax: +84 28 3834 2957

Website: www.aisc.com.vn

b. Công ty TNHH KPMG (đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

Địa chỉ: Tầng 46, toà nhà Keangnam Landmark 72, E6 Đường Phạm Hùng,
Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 24 3946 1600 Fax: +84 (24) 3946 1601

Website: www.kpmg.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 1C, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3936 6321 Fax: +84 24 3936 6318

Website: www.ssi.com.vn

(phần còn lại của trang được cố ý để trống)

MỤC LỤC

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	7
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	7
1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng	7
2. Tổ chức tư vấn - Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – chi nhánh Hà Nội	7
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	8
1. Rủi ro ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh.....	8
1.1 Tốc độ tăng trưởng kinh tế.....	8
1.2 Lạm phát	9
1.3 Rủi ro về luật pháp.....	10
2. Rủi ro ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của PG Bank	11
2.1 Rủi ro tín dụng	11
2.2 Rủi ro thị trường	12
2.3 Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.....	13
2.4 Rủi ro hoạt động.....	14
2.5 Rủi ro thanh khoản.....	14
2.6 Rủi ro tập trung	15
2.7 Rủi ro các hoạt động ngoại bảng.....	15
2.8 Rủi ro đặc thù khác	16
3. Rủi ro ảnh hưởng đến đợt chào bán và giá cổ phiếu chào bán	17
4. Rủi ro khác.....	17
III. CÁC KHÁI NIỆM	18
IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG	19
1. Thông tin sơ lược về Cổ đông.....	19
2. Mối quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán	19
2.1 Mối quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) của Công ty đại chúng và người có liên quan của các đối tượng này.....	19

2.2	Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng.....	20
2.3	Thông tin về hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết nhưng chưa thực hiện giữa PLX, người đại diện theo ủy quyền của PLX tại PGB và những người có liên quan của họ với PG Bank	24
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN.....	26
1.	Thông tin chung về Công ty đại chúng.....	26
1.1	Thông tin chung	26
1.2	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	28
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng	29
3.	Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng	30
3.1.	Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)	32
3.2.	Hội đồng quản trị (HĐQT)	32
3.3.	Ủy ban nhân sự	32
3.4.	Ủy ban quản lý rủi ro	32
3.5.	Hội đồng/Ủy ban tham mưu giúp việc cho HĐQT.....	32
3.6.	Văn phòng Hội đồng quản trị.....	33
3.7.	Ban Kiểm soát (BKS)	33
3.8.	Ban Tổng Giám đốc (TGD)	33
3.9.	Hội đồng Quản lý tài sản/ nợ phải trả	33
3.10.	Các Hội đồng khác trực thuộc Tổng giám đốc	34
3.11.	Cơ quan kiểm toán nội bộ.....	34
3.12.	Các phòng, ban chức năng	34
a.	Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ	34
b.	Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp.....	35
c.	Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ	37
d.	Khối Quản lý Rủi ro.....	38
e.	Khối Tái thẩm định và Phê duyệt.....	38
g.	Khối Tài chính	39
h.	Khối Vận hành	40
i.	Khối Công nghệ Thông tin	41

k. Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực	42
l. Khối Xử lý và Thu hồi nợ.....	43
m. Phòng Pháp chế và Tuân thủ.....	44
n. Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu	46
o. Văn phòng Ban Điều hành.....	46
4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Ngân hàng.....	46
4.1 Công ty mẹ của Ngân hàng.....	46
4.2 Công ty con của Ngân hàng.....	47
4.3 Những công ty mà Ngân hàng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	47
4.4 Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Ngân hàng.....	47
5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	47
6. Hoạt động kinh doanh.....	47
6.1 Sản phẩm và dịch vụ chính	47
6.2 Thị trường hoạt động	51
6.3 Tình hình hoạt động kinh doanh	52
7. Kết quả hoạt động kinh doanh	60
8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	61
9. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng.....	63
9.1 Ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2020.....	63
9.2 Ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2021.....	63
10. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo	64
11. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng	65
11.1 Hội đồng quản trị	66
11.2 Ban Kiểm soát.....	78
11.3 Ban Tổng Giám đốc.....	83
11.4 Kế toán trưởng	87
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	88
13. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán.....	89

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	89
1. Loại cổ phiếu.....	89
2. Mệnh giá	89
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	89
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông.....	89
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng.....	89
6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	90
7. Giá chào bán dự kiến đối với cổ phiếu chào bán	90
8. Nguyên tắc xác định giá chào bán	90
9. Phương thức phân phối	90
10. Đăng ký mua cổ phiếu	93
11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	94
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	96
13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông.....	96
14. Biện pháp bảo đảm tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài	96
15. Các loại thuế có liên quan.....	97
15.1. Đối với PG Bank.....	97
15.2. Đối với Nhà đầu tư.....	98
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	99
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN.....	99
IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.....	100
X. BÁO CÁO CỦA PG BANK VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN PG BANK TRONG BẢN CÁO BẠCH	100
XI. PHỤ LỤC.....	100

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Công đồng chào bán cổ phiếu ra công chúng

Ông Phạm Văn Thanh Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Đào Nam Hải Chức vụ: Tổng giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn - Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – chi nhánh Hà Nội

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà Chức vụ: Giám đốc tài chính

(Theo Giấy ủy quyền số 09/2020/UQ-SSI ngày 01/08/2020 kí bởi ông Nguyễn Duy Hưng – Chủ tịch Hội đồng quản trị cho ông Nguyễn Hồng Nam – Tổng Giám đốc và Giấy ủy quyền số 08/2020/UQ-SSI ngày 04/09/2020 kí bởi ông Nguyễn Hồng Nam cho bà Nguyễn Thị Thanh Hà)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI - chi nhánh Hà Nội tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 07/2021/SSI-HN/NHĐT ngày 04 tháng 05 năm 2021 với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cung cấp.

(phần còn lại của trang được cố ý để trống)

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex (gọi tắt là “PG Bank” hoặc “Ngân hàng”) hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng. Ngành nghề và phạm vi hoạt động, kết quả kinh doanh của Ngân hàng chịu ảnh hưởng rủi ro từ những nhân tố sau:

1. Rủi ro ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh

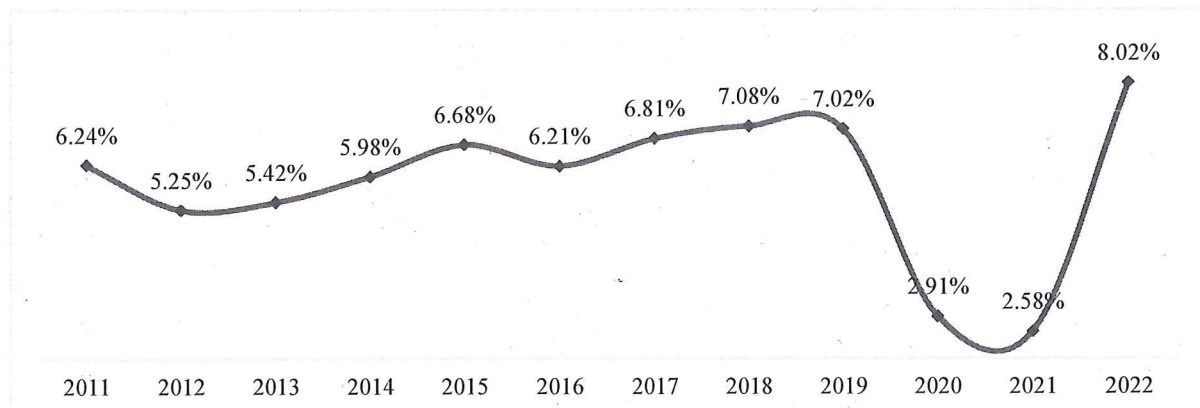
Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, ... chính sách kinh tế của Chính phủ có tác động nhất định đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung.

1.1 Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ của mình, qua đó thúc đẩy hoạt động tín dụng phát triển.

Trong những năm trở lại đây, nền kinh tế toàn cầu đã có sự tăng trưởng vượt bậc. Việt Nam vì thế cũng nhận được những tác động tích cực từ sự tăng trưởng chung của nền kinh tế toàn cầu. Cùng với đó là những nỗ lực của Chính phủ nhằm kích thích nền kinh tế thông qua chính sách tiền tệ và tài khóa linh hoạt nhưng vẫn giữ được những mục tiêu cơ bản của nền kinh tế như kiềm chế lạm phát, mặt bằng lãi suất và tỷ giá ổn định .v.v. đã giúp tình hình kinh tế vĩ mô nước ta trong những năm qua có bước chuyển mình mạnh mẽ.

Hình 1. Tỷ lệ tăng trưởng GDP Việt Nam giai đoạn 2011 – 2022



Nguồn: Tổng cục thống kê

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,1% trong năm 2016 và 6,81% trong năm 2017. GDP năm 2018 tăng 7,08% so với năm 2017, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm

2019, GDP đạt 7,02%, vượt mục tiêu Chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm thứ hai liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%, và là mức tăng trưởng cao nhất khu vực Đông Nam Á.

Năm 2020 và 2021 được xem là hai năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19, do đó năm 2020 và 2021, tăng trưởng GDP của Việt Nam cũng chỉ đạt lần lượt 2,91% và 2,58%. Một số ngành đặc biệt khó khăn do dịch bao gồm ngành vận tải, kho bãi, dịch vụ lưu trú ăn uống, nghệ thuật, vui chơi và giải trí, ngành hàng không và du lịch. Tuy nhiên trong bối cảnh giá cả, lạm phát thế giới gia tăng, chính sách tiền tệ tiếp tục được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) điều hành linh hoạt và chủ động, góp phần duy trì ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân thể hiện qua: (i) Thanh khoản thị trường dồi dào, mặt bằng lãi suất giảm nhẹ và duy trì ở mức thấp, và (ii) Tỷ giá được duy trì ổn định khiến Đồng tiền Việt Nam (VNĐ) là một trong số ít đồng tiền có xu hướng tăng giá (khoảng 1% so với USD) trong bối cảnh đồng USD mạnh lên trên thị trường quốc tế.

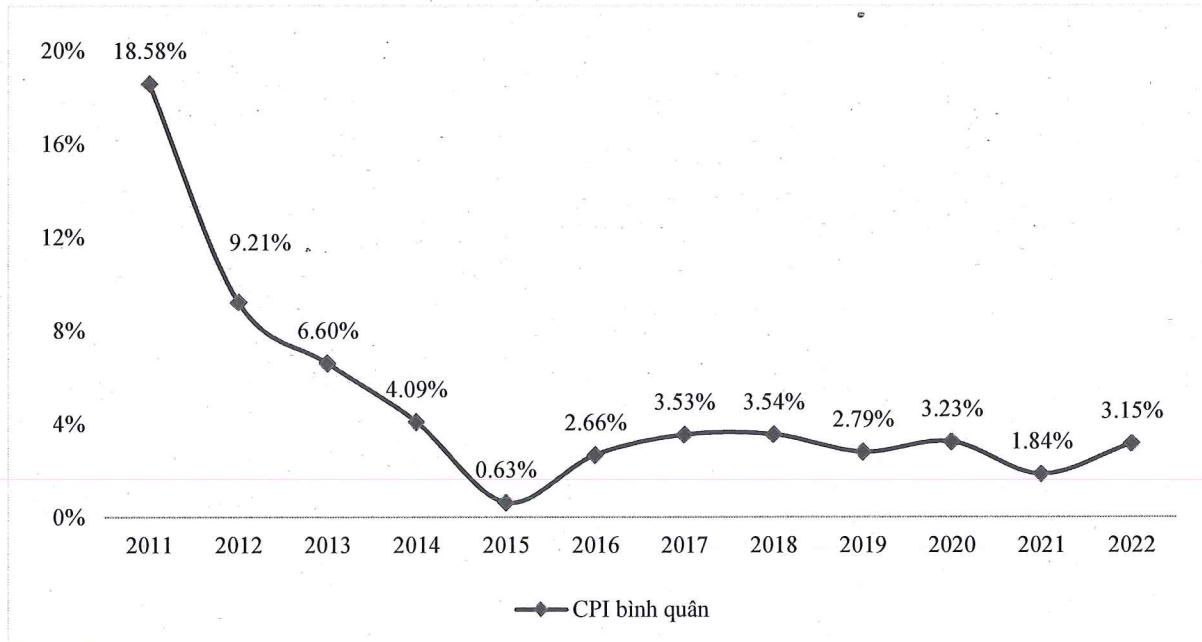
Bước sang năm 2022, diễn biến kinh tế vĩ mô vẫn còn tiềm tàng nhiều rủi ro, chủ yếu do dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên thế giới nói chung và nước ta nói riêng. Những yếu tố bất ổn từ tăng trưởng kinh tế sẽ mang đến nhiều thách thức cho PG Bank, đặc biệt trong bối cảnh dư địa chính sách tiền tệ bị thu hẹp do áp lực lạm phát, nợ xấu gia tăng, áp lực huy động vốn để đảm bảo các chỉ số an toàn. Triển vọng kinh tế khó khăn có thể ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động tín dụng cá nhân và tổ chức của ngân hàng.

Tuy nhiên, điểm sáng trong kinh tế Việt Nam vẫn được thể hiện qua nội lực kinh tế mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng GDP trong năm 2022 tiếp tục đạt mức cao ở ngưỡng 8,02% so với cùng kỳ năm trước, lập kỷ lục trong hơn 10 năm qua, trong đó quý 3/2022 đạt mức tăng kỷ lục 13,67%, do quý 3/2021 là thời điểm dịch COVID-19 bùng phát mạnh. Với những giải pháp quyết liệt về mặt kinh tế và y tế của Chính phủ Việt Nam, Ngân hàng Thế giới (WB) dự đoán tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ đạt mức 6,3% trong năm 2023, mức cao nhất trong nhóm ASEAN-5 (gồm các nền kinh tế mới nổi trong ASEAN là Việt Nam, Indonesia, Malaysia, Philippines và Thái Lan), là động lực phát triển cho PG Bank.

1.2 Lạm phát

Từ mức lạm phát 2 con số trước năm 2012, Chính phủ đã điều hành chính sách kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô một cách quyết liệt trong các năm gần đây. Từ 2015 đến 2021, chỉ số giá tiêu dùng Việt Nam (CPI) luôn được duy trì ở ngưỡng dưới 4%. Năm 2022, chỉ số CPI chỉ tăng 3,15%, vẫn trong tầm kiểm soát.

Hình 2. Chỉ số tăng trưởng CPI Việt Nam giai đoạn 2011 – 2022



Nguồn: Tổng cục thống kê

Lạm phát thấp là dấu hiệu tích cực, là cơ sở để NHNN giảm lãi suất cho vay, nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay tiền ngân hàng, đáp ứng nhu cầu trong các lĩnh vực và ngành nghề kinh tế. Tuy nhiên, dịch COVID-19 khiến cho mặt bằng giá của nhiều mặt hàng tăng mạnh, điển hình gồm có: giá một số nguyên, vật liệu như xăng, dầu, thép, vật liệu xây dựng, một số nông sản như gạo, đường, là áp lực khiến cho lạm phát tăng trở lại.

Lạm phát tăng cao có thể là một thách thức với PG Bank khi PG Bank có thể phải tăng lãi suất huy động tương ứng để đảm bảo kênh tiền gửi ngân hàng vẫn là một kênh tích lũy hấp dẫn với khách hàng. Việc tăng lãi suất huy động có thể dẫn đến việc giảm biên lãi ròng của PG Bank. Do đó, PG Bank luôn chủ động phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến lạm phát, từ đó xây dựng định hướng và chiến lược kinh doanh trung và dài hạn, để đảm bảo tăng trưởng ổn định và có hiệu quả.

1.3 Rủi ro về luật pháp

Việt Nam hiện là một nước đang phát triển, do đó, luật và các văn bản dưới luật ở giai đoạn này không ngừng được chỉnh sửa, bổ sung/ban hành mới để hoàn thiện. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) quản lý hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại và có khả năng tác động đến thị trường tài chính và ngân hàng nói chung. NHNN và các cơ quan quản lý nhà nước có khả năng sẽ ban hành và/hoặc thay đổi các chuẩn mực và đưa ra những hướng dẫn và các quy định giám sát đối với hoạt động của các ngân hàng thương mại nói chung và PG Bank nói riêng.

Sự thay đổi về chính sách và các quy định khác liên quan đến ngành nghề là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Tuy nhiên, rủi ro pháp lý là rủi ro thuộc khía cạnh hệ thống, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích ứng phù hợp để phát huy tối đa mặt thuận lợi, hạn chế mặt bất lợi mà mỗi sự thay đổi chính sách gây ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng.

PG Bank luôn chủ động cập nhật và hệ thống hóa các văn bản pháp luật, tổ chức các đợt tập huấn định kỳ để phổ biến các văn bản, chế độ, chính sách mới của Nhà nước tới toàn thể cán bộ nhân viên của PG Bank. Ngoài ra, PG Bank tích cực xây dựng quy chế, quy trình và mẫu biểu quy chuẩn, hướng dẫn cụ thể từng mảng nghiệp vụ nhằm tạo tính thống nhất và tuân thủ cao nhất trong các hoạt động của Ngân hàng. PG Bank đồng thời cũng thường xuyên củng cố hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đảm bảo sự rà soát tuân thủ xuyên suốt trong cả bộ máy Ngân hàng.

2. Rủi ro ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của PG Bank

2.1 Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, trừ rủi ro tín dụng đối tác theo quy định của pháp luật. Nguyên nhân gây ra rủi ro tín dụng có thể là từ sự sụt giảm kết quả kinh doanh của khách hàng của ngân hàng hoặc do sự sụt giảm chung của tình hình kinh tế toàn cầu hoặc khu vực, tất cả các yếu tố này đều có thể ảnh hưởng đến khả năng thu hồi vốn và giá trị tài sản của các ngân hàng, đòi hỏi các ngân hàng phải tăng mức dự phòng. Rủi ro về tín dụng còn tăng cao hơn trong bối cảnh dịch bệnh gây khó khăn cho nhiều doanh nghiệp.

Để phòng ngừa rủi ro này, PG Bank đã thực hiện các biện pháp sau:

- Ban hành các quy định về thẩm định và phê duyệt tín dụng bao gồm đầy đủ các văn bản, quy định, quy trình, hướng dẫn về hoạt động tín dụng.
- Hoạt động cấp tín dụng được kiểm soát xung đột lợi ích theo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng: i) Quan hệ khách hàng, ii) Thẩm định lại, iii) Phê duyệt quyết định cấp tín dụng, iv) Kiểm soát hạn mức rủi ro tín dụng; quản lý khoản cấp tín dụng có vấn đề; trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng. Việc này đảm bảo một cá nhân không cùng lúc thực hiện được các chức năng, tránh các xung đột lợi ích có thể xảy ra và đảm bảo việc thẩm định tín dụng được thực hiện ở mức an toàn cao nhất.
- Áp dụng các hình thức đảm bảo tiền vay khác nhau và theo từng thời kỳ, như tài sản bảo đảm, bảo lãnh của bên thứ ba v.v

- Thực hiện phân cấp thẩm quyền phê duyệt với hạn mức tín dụng. Trong đó, với những khoản giao dịch có giá trị lớn và có rủi ro cao hơn cần phải có sự phê duyệt từ trực tiếp Hội đồng tín dụng/Hội đồng quản trị.
- Phân loại các khoản cho vay và trích lập rủi ro tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam về việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng.
- Đa dạng hóa danh mục tín dụng của PG Bank với nhiều ngành nghề.
- Tỷ lệ nợ xấu của PG Bank luôn được duy trì ở mức dưới 3%, cụ thể tại thời điểm ngày 31/12/2022 theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN là 2,45% (tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 02/2013/TT-NHNN là 2,56%), tỷ lệ nợ xấu ngày 31/12/2021 theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN là 2,75% (theo thông tư 02/2013/TT-NHNN là 2,52%) và ngày 31/12/2020 là 2,44%.

2.2 Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất, tỷ giá, giá vàng, giá chứng khoán và giá hàng hoá trên thị trường có thể gây ảnh hưởng bất lợi tới các hoạt động và tình hình tài chính của ngân hàng.

(1) Rủi ro lãi suất là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất trên thị trường đối với giá trị của giấy tờ có giá, công cụ tài chính có lãi suất, sản phẩm phái sinh lãi suất trên số kinh doanh của ngân hàng. Ngoài ra, biến động lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng tới các hoạt động kinh doanh chính của ngân hàng như hoạt động cho vay, gửi và nhận tiền trên thị trường liên ngân hàng và huy động vốn. Mức độ và thời gian thay đổi lãi suất, hành vi của các bên và quy chế định giá lại theo thỏa thuận đối với tài sản có và tài sản nợ của PG Bank cũng như khả năng thích ứng đối với thay đổi lãi suất của các khoản vay liên ngân hàng là các yếu tố sẽ điều tiết ảnh hưởng của lãi suất tới thu nhập lãi của PG Bank;

(2) Rủi ro ngoại hối là rủi ro do biến động bất lợi của tỷ giá trên thị trường khi ngân hàng có trạng thái ngoại tệ. Đơn vị tiền tệ để lập báo cáo tài chính của PG Bank là Đồng Việt Nam, do đó giá trị các tài sản nợ và có của PG Bank như tiền gửi và vay, dư nợ cho vay, bằng ngoại tệ (USD, CAD, EUR, GBP) có thể bị ảnh hưởng bởi biến động tỷ giá hối đoái khi các khoản này được chuyển đổi thành VNĐ nhằm mục đích lập báo cáo tài chính. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, tổng giá trị tài sản bằng ngoại tệ của PG Bank là 2.990,8 tỷ đồng, và tổng giá trị nợ phải trả bằng ngoại tệ là 3.040,3 tỷ đồng. Khi Đồng Việt Nam tăng giá so với các loại ngoại tệ, giá trị ghi sổ của các tài sản có bằng ngoại tệ sẽ giảm trong khi giá trị ghi sổ của tài sản nợ bằng ngoại tệ cũng giảm (hoặc cả hai cùng tăng trong trường hợp Đồng Việt Nam giảm giá so với các loại ngoại tệ). Do đó, với trạng thái tiền tệ tại thời điểm 31/12/2022 thì khi tỷ giá hối đoái biến động theo chiều hướng tăng (Đồng Việt Nam giảm giá) sẽ ảnh hưởng tích cực tới báo cáo tài chính của PG Bank.

(3) Rủi ro giá cổ phiếu là rủi ro do biến động bất lợi của giá cổ phiếu trên thị trường đối với giá trị của cổ phiếu, giá trị chứng khoán phái sinh trên sổ kinh doanh của ngân hàng. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, tổng giá trị danh mục cổ phiếu của PG Bank là 2,2 tỷ đồng, như vậy ảnh hưởng rủi ro về giá cổ phiếu của PG Bank là không đáng kể.

(4) Rủi ro giá hàng hóa là rủi ro do biến động bất lợi của giá hàng hóa trên thị trường đối với giá trị của sản phẩm phái sinh hàng hóa, giá trị của sản phẩm trong giao dịch giao ngay chịu rủi ro giá hàng hóa của ngân hàng.

Nhằm đối phó với rủi ro thị trường, Ngân hàng đã xây dựng và ban hành đầy đủ hệ thống văn bản chính sách, quy định, quy trình về quản lý rủi ro thị trường, thiết lập hệ thống hạn mức để quản lý, đồng thời các hạn mức rủi ro thị trường được rà soát tối thiểu định kỳ hàng năm. Để giảm thiểu rủi ro, PG Bank tích cực thực hiện đo lường mức độ rủi ro đối với từng ngoại tệ/cổ phiếu/hàng hóa riêng lẻ và đối với danh mục ngoại tệ/cổ phiếu/hàng hóa. Công tác đo lường/theo dõi/kiểm soát/báo cáo rủi ro thị trường được thực hiện hàng ngày, đảm bảo tuân thủ các giới hạn theo quyết định của NHNN cũng như quy định nội bộ của PG Bank và hạn chế tối đa các tổn thất, rủi ro cho PG Bank. Các công cụ phái sinh cũng được sử dụng linh động nhằm hạn chế tối đa rủi ro danh mục, phù hợp với khẩu vị rủi ro của PG Bank qua từng thời kỳ.

2.3 Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng

Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất đối với thu nhập, giá trị tài sản, giá trị nợ phải trả và giá trị cam kết ngoại bảng của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát sinh do: (1) Chênh lệch thời điểm ấn định mức lãi suất mới hoặc kỳ xác định lại lãi suất; (2) Thay đổi mối quan hệ giữa các mức lãi suất của các công cụ tài chính khác nhau nhưng có cùng thời điểm đáo hạn; (3) Thay đổi mối quan hệ giữa các mức lãi suất ở các kỳ hạn khác nhau; (4) Tác động từ các sản phẩm quyền chọn lãi suất, các sản phẩm có yếu tố quyền chọn lãi suất.

Từ đầu năm 2020, Ngân hàng Nhà nước đã triển khai các giải pháp điều hành nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phục hồi sản xuất kinh doanh, hỗ trợ nền kinh tế, giảm thiểu tác động của dịch Covid-19. Ngân hàng Nhà nước quyết định điều chỉnh giảm lãi suất điều hành, trần lãi suất tiền gửi VNĐ các kỳ hạn dưới 6 tháng và trần lãi suất cho vay ngắn hạn VNĐ đối với các lĩnh vực ưu tiên.

Tuy nhiên, bước sang năm 2022 nền kinh tế lại phải đương đầu với áp lực lạm phát ngày càng tăng do lạm phát các nước trên thế giới tăng cao trong khi độ mở nền kinh tế Việt Nam rất lớn. Nhằm thích ứng kịp thời với xu hướng các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới đẩy nhanh tiến trình thắt chặt tiền tệ, tăng nhanh trần suất và mức lãi suất để kiểm soát lạm phát, NHNN thực hiện điều chỉnh chính sách điều hành và sử dụng các công cụ tiền tệ một cách linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.

Những thay đổi chính sách vĩ mô hoàn toàn có thể dẫn tới khả năng thiếu chủ động của sở ngân hàng trong việc đối phó với rủi ro bởi những thay đổi của lãi suất trên thị trường và làm giảm thu nhập của ngân hàng so với dự tính ban đầu.

Để giảm thiểu rủi ro về mặt lãi suất, Ngân hàng đã thành lập Hội đồng quản lý tài sản/nợ phải trả (ALCO) nhằm tham mưu, đề xuất cho Tổng Giám đốc thực hiện một số biện pháp như sau:

- Quản lý cấu trúc bảng tổng kết tài sản của PG Bank: quản lý cơ cấu tỷ trọng tối ưu về quy mô và kỳ hạn danh mục tài sản có và tài sản nợ nhạy lãi để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng tiêu cực của biến động trong lãi suất lên thu nhập ròng và giá trị thị trường của vốn chủ sở hữu.
- Xây dựng và giám sát các giới hạn tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động, hạn mức rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, phù hợp với chiến lược kinh doanh và chính sách quản lý rủi ro của PG Bank.

2.4 Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động là rủi ro có thể xuất hiện trong hầu hết các hoạt động của ngân hàng, là rủi ro cố hữu, gắn liền với hoạt động ngân hàng nhưng lại rất khó lường đoán. Rủi ro hoạt động là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với ngân hàng.

Nhằm giảm thiểu rủi ro hoạt động của ngân hàng, PG Bank đã thiết lập và duy trì khung quản lý rủi ro hoạt động tổng thể cho toàn ngân hàng bao gồm xây dựng chiến lược, khẩu vị rủi ro, quy chế, quy định, quy trình, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, các công cụ, hệ thống đo lường, giám sát, báo cáo rủi ro hoạt động.

Việc quản lý rủi ro hoạt động của PG Bank được kiểm tra và giám sát bởi hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của ngân hàng. Hệ thống kiểm tra, kiểm toán nội bộ thường xuyên đánh giá tính đầy đủ, phù hợp của quy trình, quy chế hoạt động nghiệp vụ và tính tuân thủ; cảnh báo rủi ro của các bộ phận nghiệp vụ đối với quy trình, quy chế này. Báo cáo kiểm tra, kiểm toán nội bộ được gửi tới Ban điều hành, Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị.

2.5 Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro phát sinh khi ngân hàng không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn hoặc có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao hơn mức chi phí bình quân của thị trường theo quy định nội bộ của ngân hàng.

Rủi ro tiềm tàng về tính thanh khoản luôn tồn tại trong hoạt động của các ngân hàng, kể cả PG Bank, do lệch kỳ đáo hạn giữa vốn huy động từ tiền gửi và các khoản tài trợ khách hàng. Hiện nay, do thị trường Việt Nam còn thiếu các sản phẩm đầu tư thay thế, các khách hàng gửi tiền có kỳ hạn thường không rút tiền trước thời hạn và do vậy, đây là nguồn vốn huy động ổn định.

Tuy nhiên, nguồn vốn này có ổn định hay không phụ thuộc lớn vào yếu tố thị trường. Nếu phần đông khách hàng của ngân hàng tất toán các khoản tiền gửi không kỳ hạn, hoặc rút trước hạn các khoản tiền gửi hay thậm chí cả tiền gửi trung hạn hoặc không tiếp tục gửi các khoản tiền gửi khi đáo hạn, các ngân hàng có thể sẽ phải huy động vốn với chi phí vốn cao hơn (ví dụ vay tiền trên thị trường liên ngân hàng) để đáp ứng yêu cầu hoạt động. Trong trường hợp đó, các ngân hàng không thể bảo đảm rằng mình có thể huy động được vốn với các điều khoản thương mại hợp lý khi cần. Khả năng huy động thêm vốn của ngân hàng có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố ngoài tầm kiểm soát, chẳng hạn như tình trạng suy thoái của thị trường, biến động nghiêm trọng của thị trường tài chính - ngân hàng hoặc triển vọng xấu của những ngành mà ngân hàng cấp tín dụng với giá trị lớn.

Để hạn chế các rủi ro này, PG Bank luôn thực hiện các biện pháp phòng ngừa bao gồm:

- Tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước về quản lý thanh khoản.
- Duy trì đủ tài sản có tính thanh khoản cao để đáp ứng nhu cầu thanh khoản khi xảy ra những diễn biến bất lợi gây ảnh hưởng đến tính thanh khoản của Ngân hàng.
- Đánh giá thường xuyên và định kỳ khả năng tiếp cận nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu thanh khoản.
- Quản lý dòng tiền theo các kỳ hạn ngắn, tính toán và dự phóng chênh lệch dòng tiền để có kế hoạch dự bị phù hợp, giảm thiểu rủi ro thanh khoản.

2.6 Rủi ro tập trung

Rủi ro tập trung là rủi ro do ngân hàng thương mại có hoạt động kinh doanh tập trung vào một khách hàng (bao gồm người có liên quan), đối tác, sản phẩm, giao dịch, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tiền tệ ở mức độ có tác động đáng kể đến thu nhập, trạng thái rủi ro theo quy định nội bộ của ngân hàng thương mại.

Để phòng ngừa và hạn chế rủi ro tập trung, định kỳ hàng năm, Ngân hàng thiết lập hạn mức rủi ro tập trung tín dụng theo khách hàng (bao gồm người có liên quan), đối tác, sản phẩm, giao dịch, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tiền tệ. PG Bank luôn thực hiện đầy đủ trong hoạt động nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro tập trung, đảm bảo tuân thủ quy định của Thông tư 13/2018/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước và các quy định nội bộ của PG Bank về kiểm soát các giới hạn an toàn trong hoạt động ngân hàng; đồng thời, thường xuyên theo dõi cơ cấu danh mục tín dụng đa chiều, tình hình thực hiện hạn mức để có biện pháp xử lý kịp thời đối với các trường hợp vượt quá hạn mức rủi ro tập trung.

2.7 Rủi ro các hoạt động ngoại bảng

Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng là rủi ro tín dụng phát sinh như hoạt động nội bảng cho các nghiệp vụ tài chính được Ngân hàng cung cấp cho khách hàng như bảo lãnh hay xác nhận thư tín dụng thương mại L/C, v.v. Khi khách hàng không có khả năng thực hiện đầy đủ và/hoặc

không đúng thời hạn đối với bên thụ hưởng theo cam kết mất khả năng thanh toán Thư tín dụng (L/C), không thực hiện nghĩa vụ được bảo lãnh. Khi đó PG Bank sẽ phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho người thụ hưởng thay khách hàng. Nghĩa vụ này được hạch toán nội bảng với tư cách là những khoản tín dụng bắt buộc. Nếu PG Bank không thể thu hồi được khoản thanh toán từ khách hàng thì có thể ảnh hưởng bất lợi đến kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PG Bank.

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, tổng các cam kết ngoại bảng của PG Bank là 4.505,08 tỷ đồng, trong đó bảo lãnh tài chính và cam kết thanh toán thư tín dụng là 4.211,61 tỷ đồng, các cam kết khác là 293,47 tỷ đồng. Trường hợp các cam kết này rơi vào tình trạng khách hàng không còn khả năng thực hiện nghĩa vụ, PG Bank sẽ đối mặt với rủi ro lợi nhuận giảm tương ứng với giá trị của cam kết tín chấp bị mất khả năng thực hiện.

Để quản trị rủi ro này, PG Bank áp dụng các biện pháp quản trị các hoạt động ngoại bảng tương tự đối với rủi ro tín dụng. Các biện pháp bao gồm quy trình phê duyệt được chuẩn hóa, tránh một cá nhân được phép quyết định nhiều khâu trong giai đoạn thẩm định, hạn mức phê duyệt được phân cấp, trong đó những khoản cấp tín dụng có giá trị lớn phải được cấp cao phê duyệt.

2.8 Rủi ro đặc thù khác

Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin

PG Bank có Hệ thống công nghệ thông tin (“CNTT”) để thực hiện một số lượng lớn các nghiệp vụ, các giao dịch một cách chính xác và kịp thời, đồng thời lưu trữ và xử lý về cơ bản tất cả các dữ liệu liên quan đến công việc kinh doanh và hoạt động của PG Bank. Hệ thống CNTT tiềm ẩn một số rủi ro nhất định đối với hoạt động kinh doanh ngân hàng. Các rủi ro có thể đến từ các nguyên nhân khác nhau như: PG Bank phải sử dụng phần mềm, hỗ trợ công nghệ, đường truyền, hệ thống cung cấp từ nhiều đơn vị cung cấp khác nhau; từ việc người sử dụng không tuân thủ chặt chẽ các quy trình vận hành, quản trị, kiểm soát, bảo mật an ninh, an toàn hệ thống hay từ các rủi ro do thiên tai, hỏa hoạn; rủi ro từ việc tấn công mạng,... ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống CNTT, từ đó ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của ngân hàng.

Công tác quản trị và vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt là công tác an ninh bảo mật, an toàn thông tin tại PG Bank được quan tâm, chú trọng và giám sát, kiểm soát chặt chẽ 24/24 theo các quy trình, quy định được ban hành và định kỳ rà soát, cập nhật. Các phương án, kịch bản xử lý dự phòng rủi ro trong các trường hợp phát sinh sự cố công nghệ thông tin cũng được triển khai xây dựng và tổ chức diễn tập định kỳ, đồng thời phản ứng kịp thời với các sự kiện bảo mật, mất an toàn thông tin từ bên ngoài, đảm bảo hệ thống dự phòng vận hành liên tục, giúp hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định và an toàn trong suốt thời gian qua, được các tổ chức công nghệ thông tin quốc tế đánh giá cao.

Trước các nguy cơ về an ninh mạng ngày càng gia tăng, PG Bank đã tăng cường các công tác chuẩn bị, nâng cao tính sẵn sàng công nghệ thông tin tại PG Bank để đối phó với những tác

động xấu từ bên ngoài và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu ngày càng khắt khe về tuân thủ trong thời gian tới.

3. Rủi ro ảnh hưởng đến đợt chào bán và giá cổ phiếu chào bán

Thị trường chứng khoán Việt Nam được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán có sức chống chịu với đại dịch và phục hồi tốt nhất thế giới. Kết thúc năm 2021, chỉ số VN-Index đạt 1.498,28 điểm, tăng 35,73% so với đầu năm.

Tuy nhiên, sau khi đạt mức cao lịch sử tại 1.528,6 điểm vào ngày 6/1/2022, chỉ số VN-Index đã giảm mạnh trong những tháng tiếp theo. Tâm lý tiêu cực lan rộng khiến chỉ số VN-Index giảm xuống 1.007,09 điểm (-32,78% so với đầu năm) vào ngày 30/12/2022. Vốn hóa chứng khoán niêm yết trên sàn Thành phố Hồ Chí Minh tính đến cuối năm 2022 xấp xỉ 4,02 triệu tỷ đồng, giảm 1,82 triệu tỷ (tương đương 77 tỷ USD) so với đầu năm. Cùng với diễn biến xấu của VN-Index, thanh khoản thị trường sụt giảm đáng kể: Giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên trên của VN-Index ghi nhận trong năm 2022 chỉ đạt gần 17.004 tỷ đồng, giảm 21,24% về giá trị so với bình quân phiên năm 2021. Từ vị trí một trong những thị trường có sức chống chịu và phục hồi tốt nhất, mức giảm hơn 34% đã đưa VN-Index trở thành một trong những chỉ số chứng khoán có hiệu suất tệ nhất Thế giới trong năm 2022.

Đợt chào bán cổ phiếu PGB của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phần PG Bank. Trường hợp mức giá chào bán không hấp dẫn so với giá thị trường, có thể có rủi ro đợt đấu giá không thành công hoặc đấu giá thành công nhưng không bán được toàn bộ cổ phiếu chào bán. Giá khởi điểm được xác định là 21.300 đồng/cổ phiếu được đánh giá là cao hơn 33.9% so với trung bình 30 phiên giá thị trường tại ngày 01 tháng 02 năm 2023.

4. Rủi ro khác

Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Nếu những rủi ro này xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của PG Bank.

(phần còn lại của trang được cố ý để trống)

III. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

- UBCKNN : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- NHNN : Ngân hàng Nhà nước
- Petrolimex/Tập đoàn/Cổ đông/PLX : Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Công ty đại chúng/PGB/PG Bank : Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex
- Điều lệ : Điều lệ Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex
- SSI : Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI
- Giấy CNĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTGD : Ban Tổng Giám đốc
- TGD : Tổng Giám đốc
- BGĐ : Ban Giám đốc
- Thuế TNDN : Thuế Thu nhập doanh nghiệp
- VNĐ : Việt Nam Đồng
- N/A : Không có, không áp dụng
- L/C : Thư tín dụng
- SGD : Sở giao dịch
- ALCO : Hội đồng quản lý tài sản/nợ phải trả
- RORAC : Lợi nhuận trên vốn điều chỉnh rủi ro (Return on Risk-Adjusted Capital)

IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Thông tin sơ lược về Cổ đông

- Tên đầy đủ: TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài: Vietnam National Petroleum Group
- Tên viết tắt: PETROLIMEX
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0100107370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 5 năm 1995 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 01 tháng 3 năm 2022
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trụ sở chính: Số 1 – Phố Khâm Thiên – P. Khâm Thiên – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội
- Điện thoại: +84 24 3851 2603
- Fax: +84 24 3851 9203
- Vốn điều lệ: 12.938.780.810.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính: Buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Mã ngành: 4661
- Người đại diện theo pháp luật: Phạm Văn Thanh – Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Đào Nam Hải – Tổng giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại PGB: Nguyễn Quang Định – Chủ tịch HĐQT PG Bank
Trần Ngọc Năm – Thành viên HĐQT
Luu Văn Tuyền – Thành viên HĐQT

2. Mọi quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

2.1 Mọi quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) của Công ty đại chúng và người có liên quan của các đối tượng này

- Mọi quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng: Petrolimex là Cổ đông lớn, sở hữu 40% vốn điều lệ tại PG Bank.
- Mọi quan hệ giữa Cổ đông với cổ đông sáng lập của Công ty đại chúng và những người có liên quan: Không có.

- Mối quan hệ giữa Cổ đông với cổ đông lớn của Công ty đại chúng và những người có liên quan: Petrolimex thời điểm hiện tại là Cổ đông lớn duy nhất của PG Bank.
- Mối quan hệ giữa Cổ đông với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan: Petrolimex có 03 người đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank và 03 người này đồng thời là thành viên HĐQT của PG Bank. Cụ thể:

STT	Tên	Chức vụ trong HĐQT tại PG Bank	Mối quan hệ liên quan với Petrolimex
1	Ông Nguyễn Quang Định	Chủ tịch HĐQT	Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank.
2	Ông Trần Ngọc Năm	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank. - Phụ trách nhóm đại diện vốn của Petrolimex tại PG Bank. - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Petrolimex.
3	Ông Lưu Văn Tuyển	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank. - Phó Tổng giám đốc Petrolimex.
4	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Phó chủ tịch HĐQT	Không có
5	Ông Đinh Thành Nghiệp	Thành viên HĐQT	Không có
6	Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	Không có
7	Ông Nguyễn Phi Hùng	Thành viên HĐQT	Không có
8	Ông Nilesh Ratilal Banglorewala	Thành viên HĐQT độc lập	Không có
9	Ông Oliver Schwarzhaupt	Thành viên HĐQT	Không có

Những người có liên quan của các thành viên HĐQT nêu trên không có mối quan hệ gì với PLX.

- Mối quan hệ giữa Cổ đông với các thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan: Không có
- Mối quan hệ giữa Cổ đông với Tổng giám đốc và những người có liên quan: Không có
- Mối quan hệ giữa Cổ đông với Phó Tổng giám đốc và những người có liên quan: Không có

2.2 Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng

S T T	Cổ đông và những người có liên quan của Cổ đông	Mối quan hệ với Petrolimex	Loại hình sở hữu	SLCP sở hữu (cổ phần)	Loại cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Tỷ lệ biểu quyết hiện tại	Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Không áp dụng		120.000.000	Cổ phần phổ thông	40%	40%	0%
2	Ông Nguyễn Quang Định	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank	Sở hữu cá nhân	41.289	Cổ phần phổ thông	0,01376%	0,01376%	N/A
			Phần vốn đại diện	36.000.000	Cổ phần phổ thông	12%	12%	0%
3	Ông Trần Ngọc Năm	- Ủy viên HĐQT, phó Tổng giám đốc Petrolimex - Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank. - Phụ trách nhóm đại diện vốn của Petrolimex tại PG Bank.	Sở hữu cá nhân	0	Cổ phần phổ thông	0%	0%	0%
			Phần vốn đại diện	48.000.000	Cổ phần phổ thông	16%	16%	0%
4	Ông Lưu Văn Tuyên	- Phó Tổng giám đốc Petrolimex - Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của Petrolimex tại PG Bank.	Sở hữu cá nhân	23.600	Cổ phần phổ thông	0,00787%	0,00787%	N/A
			Phần vốn đại diện	36.000.000	Cổ phần phổ thông	12%	12%	0%
5	Công đoàn Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	5.284	Cổ phần phổ thông	0,00176%	0,00176%	N/A
6	Công đoàn Công ty TNHH MTV Xăng dầu Lào Cai	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	9.177	Cổ phần phổ thông	0,003059 %	0,003059 %	N/A

7	Công đoàn Công ty TNHH MTV Xăng dầu Quảng Ngãi	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	1.595	Cổ phần phổ thông	0,000531 %	0,000531 %	N/A
8	Công đoàn Công ty Xăng dầu B12	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	7.063	Cổ phần phổ thông	0,002354 %	0,002354 %	N/A
9	Công đoàn Công ty Xăng dầu Bà Rịa Vũng Tàu	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	1.984	Cổ phần phổ thông	0,000661 %	0,000661 %	N/A
10	Công đoàn Công ty Xăng dầu Cao Bằng	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	2.685	Cổ phần phổ thông	0,000895 %	0,000895 %	N/A
11	Công đoàn Công ty Xăng dầu Hà Bắc	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	6.643	Cổ phần phổ thông	0,002214 %	0,002214 %	N/A
12	Công đoàn Công ty Xăng dầu Hà Giang	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	566	Cổ phần phổ thông	0,000188 %	0,000188 %	N/A
13	Công đoàn Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	24.082	Cổ phần phổ thông	0,008027 %	0,008027 %	N/A
14	Công đoàn Công ty Xăng dầu Khu vực I	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	4.980	Cổ phần phổ thông	0,00166% %	0,00166% %	N/A
15	Công đoàn Công ty Xăng dầu Khu vực II	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	11.617	Cổ phần phổ thông	0,003872 %	0,003872 %	N/A
16	Công đoàn Công ty Xăng dầu Khu vực III	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	5.344	Cổ phần phổ thông	0,001781 %	0,001781 %	N/A
17	Công đoàn Công ty Xăng dầu Nam Tây Nguyên	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	4.142	Cổ phần phổ thông	0,00138% %	0,00138% %	N/A
18	Công đoàn Công ty Xăng dầu Nghệ An	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	1.802	Cổ phần phổ thông	0,00060% %	0,00060% %	N/A
19	Công đoàn Công ty Xăng dầu Phú Khánh	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	5.794	Cổ phần phổ thông	0,001931 %	0,001931 %	N/A
20	Công đoàn Công ty Xăng dầu Phú Thọ	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	10	Cổ phần phổ thông	0,000003 %	0,000003 %	N/A
21	Công đoàn công ty xăng dầu Quảng Bình	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	1.754	Cổ phần phổ thông	0,000584 %	0,000584 %	N/A
22	Công đoàn Công ty Xăng dầu Quảng Trị	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	385	Cổ phần phổ thông	0,000128 %	0,000128 %	N/A

23	Công đoàn Công ty Xăng dầu Thái Bình	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	194	Cổ phần phổ thông	0,000064 %	0,000064 %	N/A
24	Công đoàn Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	864	Cổ phần phổ thông	0,000288 %	0,000288 %	N/A
25	Công đoàn Công ty Xăng dầu Tây Ninh	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	225	Cổ phần phổ thông	0,000075 %	0,000075 %	N/A
26	Công đoàn Công ty Xăng dầu Đồng Tháp	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	27.096	Cổ phần phổ thông	0,009032 %	0,009032 %	N/A
27	Công Đoàn cơ sở Công ty Xăng Dầu Vĩnh Long	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	5.192	Cổ phần phổ thông	0,00173%	0,00173%	N/A
28	Công Đoàn Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	40.375	Cổ phần phổ thông	0,01346%	0,01346%	N/A
29	Công đoàn Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	31.754	Cổ phần phổ thông	0,010584 %	0,010584 %	N/A
30	Công Đoàn Xăng Dầu Việt Nam	Công ty con của Petrolimex	Sở hữu trực tiếp	1.040.638	Cổ phần phổ thông	0,346879 %	0,346879 %	N/A
31	Lê Văn Hương	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	1.355	Cổ phần phổ thông	0,000451 %	0,000451 %	N/A
32	Lê Thị Thu Hà	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	194	Cổ phần phổ thông	0,000064 %	0,000064 %	N/A
33	Đặng Quang Hà	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	167	Cổ phần phổ thông	0,000055 6%	0,000055 6%	N/A
34	Vũ Tá Dũng	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	395	Cổ phần phổ thông	0,000131 %	0,000131 %	N/A
35	Đinh Thị Hương	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	449	Cổ phần phổ thông	0,000149 %	0,000149 %	N/A
36	Vũ Thị Hương Lan	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	8540	Cổ phần phổ thông	0.002846 %	0.002846 %	N/A
37	Hoàng Mai Ninh	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	8957	Cổ phần phổ thông	0.002985 %	0.002985 %	N/A
38	Đặng Quang Tuấn	Người có liên quan Cổ đông nội bộ	Sở hữu trực tiếp	1180	Cổ phần phổ thông	0.000393 %	0.000393 %	N/A

Nguồn: Do PG bank tổng hợp đến ngày 31/12/2022

Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan khác của Petrolimex bao gồm các thành viên Hội

đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng: 0%

Tỷ lệ biểu quyết của những người có liên quan khác của Petrolimex bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng: 0%

2.3 Thông tin về hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết nhưng chưa thực hiện giữa PLX, người đại diện theo ủy quyền của PLX tại PGB và những người có liên quan của họ với PG Bank

a. Của Petrolimex với PG Bank

Bảng 1. Các hợp đồng giao dịch của Petrolimex với PG Bank

S T T	Hợp đồng	Loại giao dịch	Thời điểm ký kết	Hiệu lực	Giá trị	Các điều khoản quan trọng khác	Cấp có thẩm quyền phê duyệt	Ghi chú
1	Hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý tiền thu bán hàng cho Petrolimex	Quản lý nguồn tiền thu bán hàng	13-07-2009	Vẫn còn hiệu lực	Dựa trên doanh thu bán hàng	Không	Tổng Giám đốc	
2	13122022C R-001	Hợp đồng tiền gửi	13-12-2022	13-01-2023	125.000.000.000	Không	Phó Tổng Giám đốc	Hợp đồng tiền gửi – đơn vị VNĐ ký kết từ T11/2022 và T12/2022
3	23112022C R-001	Hợp đồng tiền gửi	23-11-2022	30-01-2023	150.000.000.000	Không		
4	14122022C R-001	Hợp đồng tiền gửi	14-12-2022	17-01-2023	125.000.000.000	Không		
5	26122022C R-001	Hợp đồng tiền gửi	26-12-2022	03-02-2023	200.000.000.000	Không		

Nguồn: Do PG Bank tổng hợp đến ngày 31/12/2022

b. Các hợp đồng của những người có liên quan của Petrolimex với PG Bank

S T T	Tên KH	Loại HĐ	Thời hạn hợp đồng (ngày kết thúc hợp đồng)	Hạn mức HĐ	Cấp có thẩm quyền chấp thuận	Các điều khoản quan trọng khác
1	Nguyễn Văn Sự	Thẻ Visa	30/04/2025	500.000.000	Chuyên gia phê duyệt	Không
2	Nguyễn Quang Dũng	Thẻ Visa	31/10/2025	500.000.000	Chuyên gia phê duyệt	Không
3	Nguyễn Sỹ Cường	Vay	23/03/2028	2.500.000.000	Ban giám đốc Chi nhánh	Không

S T T	Tên KH	Loại HĐ	Thời hạn hợp đồng (ngày kết thúc hợp đồng)	Hạn mức HĐ	Cấp có thẩm quyền chấp thuận	Các điều khoản quan trọng khác
4	Trần Văn Kha	Thẻ Visa	31/05/2025	200.000.000	Ban giám đốc Chi nhánh	Không
5	Công ty Xăng dầu Khu vực III - TNHH một thành viên	HĐHM thầu chi	30/05/2023	14.500.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
6	Công ty Xăng dầu B12	Hợp đồng hạn mức cấp bảo lãnh, hạn mức thầu chi	22/04/2023	150.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
7	Công ty Xăng dầu Khu vực V - TNHH một thành viên	Hợp đồng cấp tín dụng	18/05/2022	5.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
8	Công ty Xăng dầu Khu vực II TNHH một thành viên	Hợp đồng cấp tín dụng	11/12/2022	5.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
9	Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu	Hợp đồng cấp bảo lãnh	05/05/2023	5.000.000.000	Ban giám đốc Chi nhánh	Không
10	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	Hợp đồng cấp tín dụng	23/12/2022	300.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
11	Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP	Hợp đồng cấp tín dụng	23/06/2023	250.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
12	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng thầu chi	28/06/2023; 28/09/2023	40.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
13	Công ty Xăng dầu Khu vực I - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Hợp đồng cấp bảo lãnh	30/05/2023	10.000.000.000	Hội đồng Tín dụng	Không
14	Công ty Xăng dầu Phú Khánh	Hợp đồng cấp bảo lãnh	23/03/2023	2.087.000.000	Ban giám đốc Chi nhánh	Không

Nguồn: Do PG Bank tổng hợp đến ngày 31/12/2022

c. Các hợp đồng, giao dịch của người đại diện theo ủy quyền của Petrolimex và những người liên quan của họ với PG Bank

Không có

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN**1. Thông tin chung về Công ty đại chúng****1.1 Thông tin chung**

- Tên đầy đủ: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XĂNG DẦU PETROLIMEX
- Tên viết tắt: PG Bank
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài: PETROLIMEX GROUP COMMERCIAL JOINT STOCK BANK
- Trụ sở chính: Tầng 16, 23 và 24, Tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: +84 24 6281 1298
- Fax: +84 24 62 555 999
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 VNĐ (Ba nghìn tỷ đồng)
- Website: <https://www.pgbank.com.vn/>
- Giấy CNĐKKD: 1400116233 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 29 tháng 11 năm 1993, cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 17 tháng 8 năm 2021.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Định – Chủ tịch HĐQT
- Mã cổ phiếu: PGB
- Sàn giao dịch: Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCOM)
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
 - Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - ✓ Cho vay;
 - ✓ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
 - ✓ Bảo lãnh ngân hàng;
 - ✓ Phát hành thẻ tín dụng;

- ✓ Bao thanh toán trong nước.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
 - ✓ Cung ứng phương tiện thanh toán;
 - ✓ Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản:
 - ✓ Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - ✓ Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
- Dịch vụ môi giới tiền tệ.
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
- Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
- Mua nợ.
- Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

- Danh sách cổ đông lớn:

Bảng 2: Danh sách cổ đông lớn của PGB tại 31/12/2022

STT	Tên	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số cổ phần	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết
1	Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam	Ban Tổng hợp, Số 01 - Khâm Thiên - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội	120.000.000	120.000.000.000	40,00%

Nguồn: Sổ cổ đông của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2022

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trong những năm đầu phát triển, Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười (tiền thân của PG Bank) luôn có sự tăng trưởng tốt và đóng góp lớn vào quá trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Nhận thấy rõ tiềm năng và cơ hội phát triển của Ngân hàng nói riêng và thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam nói chung trong quá trình hiện đại hóa đất nước, tháng 7 năm 2005, Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam đã tham gia tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng và trở thành cổ đông lớn của Ngân hàng để thực hiện phương án tái cấu trúc và mở rộng phạm vi hoạt động cũng như các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng. Kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh và tài chính ngân hàng cũng như tiềm lực tài chính dồi dào của các cổ đông mới đã đem lại sự thay đổi lớn về mục tiêu phát triển, định hướng chiến lược và quy mô hoạt động của Ngân hàng.

Lịch sử hình thành và phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Petrolimex:

- Ngày 13/11/1993 Tiền thân của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex là Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười, chính thức hoạt động theo giấy phép số 0045/NH-GP với số vốn điều lệ ban đầu là 700 triệu đồng.
- Tháng 7/2005 Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam đã tham gia tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng và trở thành cổ đông lớn của Ngân hàng để thực hiện phương án tái cấu trúc và mở rộng phạm vi hoạt động cũng như các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng. Kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh và tài chính ngân hàng cũng như tiềm lực tài chính dồi dào của các cổ đông mới đã đem lại sự thay đổi lớn về mục tiêu phát triển, định hướng chiến lược và quy mô hoạt động của Ngân hàng.

- Ngày 12/01/2007 Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười được chấp thuận chuyển đổi mô hình hoạt động theo Quyết định số 125/QĐ-NHNN ngày 12/01/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đánh dấu trang phát triển mới của Ngân hàng.
- Ngày 08/02/2007 Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười đã chính thức đổi tên thành Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (viết tắt là PG Bank) theo Quyết định số 368/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
- Ngày 18/12/2009 PG Bank được Ủy Ban Chứng Khoán công nhận chính thức trở thành công ty đại chúng.
- Ngày 25/12/2009 PG Bank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận cho chuyển Trụ sở chính từ 132-134 Nguyễn Huệ, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp đến Văn phòng 5, nhà 18T1-18T2 Khu Đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, Lê Văn Lương, Hà Nội theo Quyết định số 3209/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
- Ngày 05/01/2012 PG Bank chính thức chuyển Trụ sở chính về Tầng 16, 23 và 24, Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo Quyết định số 03/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
- Ngày 27/11/2020 Ngân hàng được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 74/2020/GCNCP-VSD với mã cổ phiếu là PGB.
- Ngày 16/06/2021 PG Bank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp đổi Giấy phép hoạt động mới số 42/GP-NHNN.

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng

Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Luật các Tổ chức tín dụng. Các hoạt động của PGBank tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật các Tổ chức Tín dụng và Điều lệ PGBank được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Mô hình tổ chức của Ngân hàng gồm: 1 trụ sở chính, 16 chi nhánh và 63 điểm giao dịch trên cả nước.

Trụ sở chính PG Bank (1)

Chi nhánh (16)

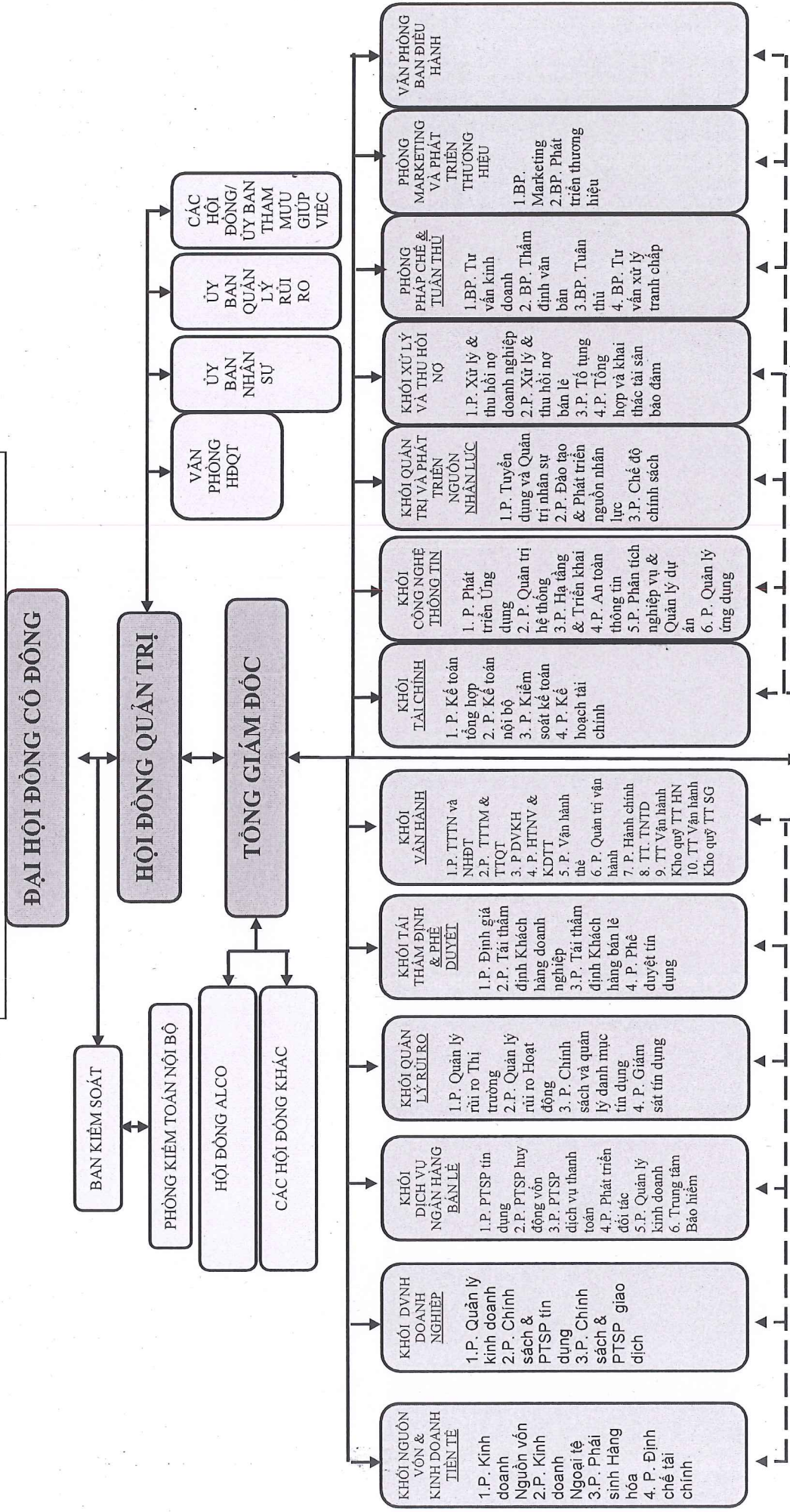
Điểm giao dịch (63)
ngoài chi nhánh và trụ
sở chính

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng

Hiện tại, Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex đang áp dụng theo mô hình tổ chức của công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex. Qua quá trình phát triển và kiện toàn, hiện bộ máy quản lý của Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex có cơ cấu tổ chức như sau:

(phần còn lại của trang được cố ý để trống)

Hình 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của PG



GHI CHÚ:
 → Quan hệ điều hành, quản lý trực tiếp từ cấp trên xuống và thông tin phản hồi từ cấp dưới lên;
 ← → Quan hệ điều hành, quản lý gián tiếp từ nghiệp vụ cấp trên xuống và thông tin phản hồi từ cấp dưới lên.

CÁC CHI NHÁNH PG BANK

3.1. Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Ngân hàng. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây: Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng; Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng; Thông qua Quy định nội bộ về tổ chức hoạt động, chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS); Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS,...; Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ, quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại quyền chào bán;....

3.2. Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Ngân hàng, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT thực hiện theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Ngân hàng, các Quy chế nội bộ của Ngân hàng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định.

3.3. Ủy ban nhân sự

Ủy ban nhân sự tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh thành viên HĐQT, BKS, Người điều hành và cán bộ quản lý của PG Bank thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT theo quy định. Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của PG Bank thuộc thẩm quyền HĐQT về chế độ chính sách tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế nhân sự, đào tạo và các nội dung nhân sự khác.

3.4. Ủy ban quản lý rủi ro

Ủy ban quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động Ngân hàng. Phân tích đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

3.5. Hội đồng/Ủy ban tham mưu giúp việc cho HĐQT

Hội đồng xử lý rủi ro phê duyệt hoặc quyết định việc phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong toàn hệ thống; phê duyệt báo cáo tổng hợp toàn hệ thống và kết quả thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, bao gồm kết quả xử lý tài sản bảo đảm và xác định rõ cơ sở của việc phê duyệt; quyết định hoặc phê duyệt các biện pháp thu hồi nợ đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong toàn hệ thống bao gồm cả việc xử lý tài sản bảo đảm.

Các Hội đồng/Ủy ban khác trực thuộc HĐQT thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc, chức năng khác theo quy định của pháp luật và của PG Bank ban hành trong từng thời kỳ.

3.6. Văn phòng Hội đồng quản trị

Văn phòng HĐQT tham mưu giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện chức năng lãnh đạo, quản trị các mặt hoạt động của Ngân hàng, là đầu mối quan hệ và tổng hợp các nội dung công việc giữa HĐQT với các cổ đông, các đơn vị trong và ngoài Ngân hàng.

3.7. Ban Kiểm soát (BKS)

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm kỳ không quá 5 năm, là cơ quan có trách nhiệm kiểm tra hoạt động tài chính của Ngân hàng, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng.

3.8. Ban Tổng Giám đốc (TGD)

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và quy định khác của PG Bank.
- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích của PG Bank.
- Trung thành với lợi ích của PG Bank: Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của PG Bank, lạm dụng chức vụ, quyền hạn của bản thân tại PG Bank, tài sản của PG Bank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của PG Bank.
- Cảnh báo, thông báo (khi có thông tin) kịp thời, đầy đủ, chính xác cho PG Bank về quyền lợi có thể gây xung đột mà thành viên Ban Tổng Giám đốc có được hoặc có thể có được ở các tổ chức, các giao dịch hoặc từ cá nhân khác.
- Không tham gia hoạt động có tính cạnh tranh với PG Bank hoặc ảnh hưởng đến lợi ích của PG Bank; Không hợp tác, tư vấn cho khách hàng hoặc đối thủ cạnh tranh của PG Bank dẫn đến xung đột lợi ích với PG Bank hoặc gây tổn hại lợi ích của PG Bank.
- Không tham gia hoặc quyết định các công việc có lợi ích trực tiếp cho mình hoặc người thân trái quy định của pháp luật và của PG Bank; Không tự đặt ra điều kiện ưu đãi, có lợi hơn, không đúng theo quy định chung của pháp luật và PG Bank để bản thân hoặc người có liên quan với bản thân vay vốn Ngân hàng hoặc sử dụng tài sản công trái quy định của PG Bank.
- Nhận diện, cảnh báo, tổ chức quản lý, giám sát, xử lý, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của PG Bank, không để xảy ra khủng hoảng do yếu tố chủ quan của PG Bank.
- Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định của PG Bank.

3.9. Hội đồng Quản lý tài sản/ nợ phải trả

Hội đồng Quản lý tài sản/nợ phải trả (ALCO) là hội đồng chuyên môn trực thuộc Tổng Giám đốc. ALCO có chức năng nhiệm vụ tham mưu, đề xuất cho Tổng Giám đốc để Tổng Giám đốc giám sát cá nhân, bộ phận trong việc quản lý tài sản/ nợ phải trả, bao gồm: Quản lý bảng cân đối tài sản hiệu quả, phù hợp với chính sách QLRR; Rà soát đề xuất kế hoạch huy động vốn, kế hoạch sử dụng vốn, nguyên tắc xây dựng giá điều chuyển vốn nội bộ; Xây dựng khung lãi suất, khung giá cho các chương trình, sản phẩm để quản lý tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính;

Kiểm soát hoạt động kinh doanh đảm bảo tuân thủ hạn mức rủi ro thanh khoản, hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, tổng tài sản tính theo rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.

Cơ cấu tổ chức của ALCO bao gồm:

- Chủ tịch ALCO
- Các thành viên ALCO
- Thư ký ALCO

3.10. Các Hội đồng khác trực thuộc Tổng giám đốc

Các Hội đồng khác trực thuộc Tổng Giám đốc thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc, chức năng khác theo quy định của pháp luật và của PG Bank ban hành trong từng thời kỳ.

3.11. Cơ quan kiểm toán nội bộ

Cơ quan kiểm toán nội bộ hoạt động vì sự an toàn, hiệu quả của PG Bank, có các chức năng sau:

- Rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về mức độ đầy đủ, tính thích hợp, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm cải tiến, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm soát xung đột lợi ích, xung đột rủi ro, góp phần bảo đảm PG Bank hoạt động an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.
- Phát hiện và ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và hoạt động của PG Bank.
- Đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống quy trình, quy định, góp phần bảo đảm cho PG Bank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

3.12. Các phòng, ban chức năng

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

a. Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ

❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ

✓ Chức năng của Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ

Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc thống nhất điều hành, quản lý tập trung nguồn vốn, trạng thái ngoại tệ, thanh khoản, quản lý và kinh doanh vốn, ngoại tệ, dịch vụ phái sinh hàng hóa của PG Bank; Thiết lập và phát triển quan hệ với tổ chức tín dụng và các định chế tài chính nước ngoài khác.

✓ Nhiệm vụ của Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý tập trung nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ, bao gồm:
 - + Xây dựng và tổ chức triển khai chiến lược, kế hoạch kinh doanh nguồn vốn, ngoại hối và dịch vụ phái sinh hàng hóa trên toàn hệ thống PG Bank;
 - + Xây dựng và triển khai các sản phẩm phái sinh: Hàng hóa, lãi suất, tiền tệ và các sản

- phẩm cơ cấu hỗn hợp của Ngân hàng. Thực hiện nghiệp vụ phái sinh hàng hóa và tiền tệ;
- + Xây dựng chính sách và quản lý lãi suất nội bộ trong toàn hệ thống; Đề xuất ban hành biểu lãi suất nội bộ của Ngân hàng;
 - + Điều hành và quản lý tập trung tại Hội sở chính nguồn vốn và các trạng thái ngoại tệ trong toàn hệ thống PG Bank; Đảm bảo tối đa hiệu quả trong việc sử dụng vốn của Ngân hàng;
 - + Kiến nghị và đề xuất các chính sách huy động, sử dụng vốn với Hội đồng ALCO của Ngân hàng;
- Chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và chỉ tiêu hoạt động của hệ thống đối với các sản phẩm, dịch vụ về nguồn vốn, thanh khoản, quản lý và kinh doanh vốn, ngoại tệ, dịch vụ phái sinh hàng hóa:
- + Cân đối và đảm bảo tính thanh khoản cho Ngân hàng;
 - + Kinh doanh vốn và ngoại tệ trên thị trường liên ngân hàng trong nước và quốc tế;
 - + Thực hiện các nghiệp vụ trên thị trường mở;
 - + Kinh doanh trái phiếu, giấy tờ có giá do Chính phủ và các tổ chức tín dụng phát hành hoặc bảo lãnh;
 - + Nhận tiền gửi và kinh doanh ngoại tệ với một số khách hàng đặc biệt theo quy định của Ngân hàng;
 - + Bán chéo các sản phẩm/dịch vụ của Khối với các đơn vị khác theo quy định của Ngân hàng
- Chủ trì và/hoặc phối hợp với các đơn vị của PG Bank trong việc:
- + Thiết lập, quản lý và phát triển các mối quan hệ hợp tác và kinh doanh với các tổ chức tín dụng và các định chế tài chính nước ngoài khác;
 - + Xây dựng, triển khai các sản phẩm của Ngân hàng;
 - + Trình phê duyệt cấp hạn mức giao dịch đối với các tổ chức tín dụng và các định chế tài chính nước ngoài khác.
- Phát triển quan hệ, thiết lập hạn mức giao dịch, hỗ trợ thông tin, nghiệp vụ và hợp tác với các tổ chức tín dụng và các định chế tài chính nước ngoài khác.
- ❖ **Cơ cấu tổ chức của Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ**
- Phòng Kinh doanh nguồn vốn
 - Phòng Kinh doanh ngoại tệ
 - Phòng Phái sinh hàng hóa
 - Phòng Định chế tài chính
- b. Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp**

❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp**✓ Chức năng của Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp**

Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc thống nhất điều hành quản lý kinh doanh trong phân khúc khách hàng doanh nghiệp và lĩnh vực đầu tư tài chính của PG Bank.

✓ Nhiệm vụ của Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý hoạt động Ngân hàng doanh nghiệp và đầu tư tài chính trên toàn hệ thống, bao gồm:
 - + Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh áp dụng đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp trên toàn hệ thống;
 - Lập kế hoạch, phân bổ và đo lường việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp trên toàn hệ thống;
 - Xây dựng chính sách, sản phẩm/dịch vụ tín dụng và sản phẩm/dịch vụ giao dịch, quản lý và thúc đẩy bán hàng trên toàn hệ thống đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp;
 - Đề xuất với Tổng Giám đốc, cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai thực hiện các nghiệp vụ đầu tư tài chính trên thị trường tài chính trong và ngoài nước theo quy định của Ngân hàng nhằm đa dạng hoá danh mục đầu tư và tối đa hoá lợi nhuận cho Ngân hàng; Đề xuất, thực hiện, theo dõi đầu tư góp vốn và báo cáo hiệu quả đầu tư góp vốn của Ngân hàng tại các doanh nghiệp bên ngoài và công ty thành viên.
- Chịu trách nhiệm trong việc quản lý và phát triển kinh doanh, chỉ tiêu kinh doanh chung trong phân khúc khách hàng doanh nghiệp trên toàn Hệ thống:
 - Đầu mối phối hợp cùng các đơn vị chức năng Hội sở, các Chi nhánh trong việc thiết kế, quảng bá, tiếp thị để đưa các sản phẩm/dịch vụ đến với Khách hàng;
 - Bán chéo các sản phẩm/dịch vụ của Khối với các đơn vị khác theo quy định của Ngân hàng;
 - Chỉ đạo, hỗ trợ và hướng dẫn các Chi nhánh thực hiện chỉ tiêu kinh doanh trong phân khúc khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh.
- Đầu mối tiếp nhận thông tin, tổng hợp đánh giá và đề xuất phương án xử lý đối với các vấn đề hoạt động Ngân hàng Doanh nghiệp.
- Đầu mối tư vấn chuyên môn, đề xuất giải pháp cho các đơn vị trong hệ thống trong hoạt động Ngân hàng Doanh nghiệp.
- Thiết lập, quản lý và phát triển các mối quan hệ hợp tác và kinh doanh với các định chế tài chính phi tổ chức tín dụng hoạt động trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ và tối ưu hoá hiệu quả hoạt động kinh doanh.

❖ Cơ cấu tổ chức của Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp

- Phòng Quản lý kinh doanh
- Phòng Chính sách và Phát triển sản phẩm tín dụng

- Phòng Chính sách và Phát triển sản phẩm giao dịch

c. Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ

❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ

✓ Chức năng của Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ

Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành và phát triển kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ của PG Bank đối với phân khúc khách hàng bán lẻ. Riêng Trung tâm Bảo hiểm có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành và phát triển hoạt động đại lý bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ của toàn ngân hàng.

✓ Nhiệm vụ của Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác định hướng, chiến lược và quản lý, điều hành hoạt động Ngân hàng Bán lẻ trên toàn hệ thống.
- Chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và chỉ tiêu hoạt động của mảng Ngân hàng Bán lẻ toàn hệ thống theo quy định từng thời kỳ:
 - Trực tiếp thực hiện:
 - Triển khai định hướng, chiến lược, chính sách, quy định và kế hoạch kinh doanh sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ;
 - Điều phối, giám sát, đánh giá kết quả và báo cáo hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ;
 - Quản lý và phát triển hệ thống kênh phân phối và điểm kinh doanh Ngân hàng Bán lẻ.
- Là đầu mối tiếp nhận thông tin, tư vấn chuyên môn và đề xuất giải pháp đối với hoạt động Ngân hàng Bán lẻ.
- Tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong công tác định hướng, chiến lược và quản lý, điều hành hoạt động đại lý bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ của toàn ngân hàng; Chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và chỉ tiêu hoạt động của hoạt động đại lý bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ của toàn ngân hàng theo quy định của PG Bank từng thời kỳ; Trực tiếp triển khai định hướng, chiến lược, chính sách, quy định và kế hoạch kinh doanh hoạt động đại lý bảo hiểm; Điều phối, giám sát, đánh giá kết quả và báo cáo hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ đại lý bảo hiểm; Quản lý, phát triển hệ thống kênh phân phối và điểm kinh doanh hoạt động đại lý bảo hiểm; Là đầu mối tiếp nhận thông tin, tư vấn chuyên môn và đề xuất giải pháp đối với hoạt động đại lý bảo hiểm.

❖ Cơ cấu tổ chức của Khối Dịch vụ Ngân hàng bán lẻ

- Phòng Phát triển sản phẩm tín dụng
- Phòng Phát triển sản phẩm huy động vốn
- Phòng Phát triển sản phẩm dịch vụ thanh toán
- Phòng Phát triển đối tác
- Phòng Quản lý kinh doanh

- Trung tâm Bảo hiểm

d. Khối Quản lý Rủi ro.

❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Quản lý Rủi ro

✓ Chức năng của Khối Quản lý Rủi Ro

Khối Quản lý Rủi ro có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc nhận diện, đo lường, theo dõi và kiểm soát các rủi ro trong toàn bộ quá trình hoạt động của Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, thanh khoản và rủi ro hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro và giảm thiểu tổn thất có thể xảy ra trong hoạt động của PG Bank.

✓ Nhiệm vụ của Khối Quản lý Rủi ro

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong xây dựng các nguyên tắc, quy chế và chính sách quản lý rủi ro và điều hành, quản lý, triển khai các hoạt động kiểm soát rủi ro trên toàn hệ thống phù hợp với chiến lược phát triển của Ngân hàng.
- Đầu mối chịu trách nhiệm thực hiện:
 - + Xây dựng các chính sách, biện pháp phòng ngừa rủi ro, phương pháp, mô hình, công cụ, hệ thống nhận diện, đo lường, đánh giá và xác định rủi ro;
 - + Thiết lập, duy trì và củng cố hệ thống phòng ngừa, giám sát rủi ro và đề xuất, triển khai các giải pháp giảm thiểu rủi ro trên toàn hệ thống;
 - + Kiểm soát tỷ lệ nợ xấu, nợ quá hạn của Ngân hàng;
 - + Xây dựng, triển khai các quy định, quy trình để thực hiện kiểm soát rủi ro, phòng chống rửa tiền theo quy định của NHNN và PG Bank;
 - + Kiểm soát trạng thái rủi ro, đảm bảo tuân thủ các giới hạn rủi ro theo quy định của pháp luật, NHNN và PG Bank;
 - + Nghiên cứu, dự báo, đưa ra các cảnh báo, ngăn ngừa các rủi ro phát sinh trong hoạt động của Ngân hàng.
- Chủ trì và/hoặc phối hợp với các đơn vị của PG Bank trong việc:
 - + Xây dựng, góp ý về các rủi ro tiềm ẩn trong các quy định nội bộ của Ngân hàng;
 - + Đào tạo, truyền thông nhằm xây dựng văn hóa về rủi ro, nâng cao nhận thức về rủi ro trên toàn hệ thống.

❖ Cơ cấu tổ chức của Khối Quản lý Rủi ro

- Phòng Quản lý rủi ro thị trường
- Phòng Quản lý rủi ro hoạt động
- Phòng Chính sách và quản lý danh mục tín dụng
- Phòng Giám sát tín dụng

e. Khối Tái thẩm định và Phê duyệt

❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Tái thẩm định và Phê duyệt

✓ **Chức năng của Khối Tái thẩm định và Phê duyệt**

Khối Tái thẩm định và Phê duyệt có chức năng tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc để quản lý, điều hành về tái thẩm định, phê duyệt tín dụng và định giá tài sản; Thực hiện chức năng phê duyệt tín dụng theo phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền.

✓ **Nhiệm vụ của Khối Tái thẩm định và Phê duyệt**

- Thực hiện nhiệm vụ tái thẩm định, phê duyệt tín dụng:
 - + Thực hiện tái thẩm định và tham gia thực hiện quy trình phê duyệt các đề xuất tín dụng của đơn vị kinh doanh theo quy định của Ngân hàng và các quy định khác của pháp luật;
 - + Phê duyệt các đề xuất tín dụng của đơn vị kinh doanh theo đúng phân quyền phê duyệt tín dụng;
 - + Thực hiện định giá tài sản theo đúng quy định; Đầu mối theo dõi và quản lý phí phát sinh từ nghiệp vụ định giá.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ tái thẩm định, phê duyệt và định giá tài sản.
- Tư vấn, đào tạo, hướng dẫn đơn vị kinh doanh đối với các nghiệp vụ liên quan đến thẩm định khách hàng và định giá tài sản bảo đảm.

❖ **Cơ cấu tổ chức của Khối Tái thẩm định và Phê duyệt**

- Phòng Định giá
- Phòng Tái thẩm định khách hàng doanh nghiệp
- Phòng Tái thẩm định khách hàng bán lẻ
- Phòng Phê duyệt tín dụng.

g. Khối Tài chính

❖ **Chức năng, nhiệm vụ của Khối Tài chính**

✓ **Chức năng của Khối Tài chính**

Khối Tài chính có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc để thống nhất quản lý, điều hành hoạt động tài chính – kế toán của Ngân hàng.

✓ **Nhiệm vụ của Khối Tài chính**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý hoạt động tài chính – kế toán trên toàn hệ thống, bao gồm:
 - + Tổ chức thực hiện nghiệp vụ kế toán, cung cấp thông tin số liệu kế toán theo quy định;
 - + Thực hiện một phần chức năng hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua công tác hậu kiểm chứng từ các nghiệp vụ ngân hàng;
 - + Kiểm soát, giám sát ngân sách chi tiêu, đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách của Ngân hàng;
 - + Đầu mối tổng hợp kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng. Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm;
 - + Thiết kế, đề xuất xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin quản lý của Ngân hàng;

- + Giám sát tình hình khắc phục thực hiện khuyến nghị của kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng về nghiệp vụ kế toán.
 - Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn, tổ chức thực hiện hạch toán kế toán tập trung (Kế toán tập trung là tất cả nghiệp vụ hạch toán kế toán tại Chi nhánh sẽ do Khối Tài chính thực hiện; Thời gian, phạm vi Chi nhánh triển khai kế toán tập trung thực hiện theo quy định của Tổng Giám đốc ban hành trong từng thời kỳ), giám sát và đánh giá nghiệp vụ tài chính kế toán trên toàn hệ thống, đảm bảo tuân thủ quy định, an toàn hoạt động.
 - Thực hiện lập báo cáo tài chính; Đo lường, phân tích, dự báo, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và các Chi nhánh.
 - Đầu mối làm việc với kiểm toán độc lập và cơ quan Thuế.
 - Thực hiện lưu trữ tài liệu, chứng từ kế toán.
- ❖ **Cơ cấu tổ chức của Khối Tài chính**
- Phòng Kế toán tổng hợp
 - Phòng Kế toán Nội bộ
 - Phòng Kiểm soát kế toán
 - Phòng Kế hoạch Tài chính

h. Khối Vận hành

❖ **Chức năng, nhiệm vụ của Khối Vận hành**

✓ **Chức năng của Khối Vận hành**

Khối Vận hành có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc để quản lý, vận hành và xây dựng chính sách, cải tiến các quy trình tác nghiệp của Ngân hàng, bao gồm: Nghiệp vụ thanh toán trong nước và ngân hàng điện tử; Nghiệp vụ tài trợ thương mại và thanh toán quốc tế; Nghiệp vụ hỗ trợ kinh doanh nguồn vốn và tiền tệ; Nghiệp vụ kho quỹ; Nghiệp vụ tác nghiệp tín dụng; Nghiệp vụ thẻ; Đầu mối hỗ trợ khách hàng tập trung đảm bảo các hoạt động này được vận hành đạt yêu cầu về chất lượng dịch vụ và tuân thủ đúng quy định của pháp luật và của PG Bank ban hành trong từng thời kỳ. Tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc xây dựng, hướng dẫn chính sách và đào tạo, kiểm tra về nghiệp vụ kế toán giao dịch; Tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc để quản lý, vận hành trong công tác hành chính quản trị (không bao gồm công tác văn thư lưu trữ), quản lý hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật trong toàn hệ thống; Phát triển và quản lý mạng lưới các địa điểm hoạt động, kinh doanh và công trình xây dựng của Ngân hàng.

✓ **Nhiệm vụ của Khối Vận hành**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý hoạt động tác nghiệp vận hành trên toàn hệ thống đảm bảo về chất lượng dịch vụ và tuân thủ quy định, bao gồm:
 - + Quản lý, vận hành các kênh thanh toán, tài trợ thương mại và ngân hàng điện tử;
 - + Hỗ trợ thực hiện các giao dịch nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ;
 - + Quản lý và vận hành nghiệp vụ thẻ;
 - + Thực hiện nghiệp vụ tác nghiệp tín dụng tập trung theo quy định của PG Bank ban hành

trong từng thời kỳ;

- + Thực hiện quản lý và cung cấp dịch vụ kho quỹ tập trung (phạm vi dịch vụ kho quỹ tập trung, mô hình và khu vực cung cấp dịch vụ kho quỹ tập trung được PG Bank quy định trong từng thời kỳ).
 - Chịu trách nhiệm:
 - + Xây dựng, hướng dẫn chính sách và phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, kiểm tra nghiệp vụ kế toán giao dịch;
 - + Quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá các nghiệp vụ kho quỹ, nghiệp vụ tác nghiệp tín dụng trên toàn hệ thống;
 - + Phối hợp với Chi nhánh nơi đặt Trung tâm Vận hành kho quỹ tập trung¹ thực hiện các công việc liên quan tới quản lý các tài sản được bảo quản tại kho tiền của các Chi nhánh này đảm bảo tuân thủ quy định và an toàn hoạt động.
 - Đầu mỗi tập trung cung cấp thông tin, hỗ trợ và giải đáp thắc mắc, khiếu nại của khách hàng về các sản phẩm/dịch vụ Ngân hàng trên toàn hệ thống.
 - Đầu mỗi cung cấp các dịch vụ hành chính quản trị văn phòng (không bao gồm công tác văn thư lưu trữ); Quản lý, làm việc với các cơ quan chức năng về quản lý tài sản theo quy định của Nhà nước và của Ngân hàng; Tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, sự kiện có sự tham gia của Tổng Giám đốc; Phối hợp với đơn vị có liên quan thực hiện phát triển mạng lưới địa điểm hoạt động, kinh doanh; Khảo sát, thiết kế, lập khối lượng thi công các dự án xây dựng, trang bị cơ sở vật chất; Xây dựng cơ bản, nâng cấp, sửa chữa, giám sát thi công và trang bị cơ sở vật chất tại các địa điểm hoạt động, kinh doanh, công trình xây dựng;
 - Hỗ trợ các Khối, Phòng, Trung tâm liên quan tại Hội sở trong việc xây dựng, cải tiến các quy trình tác nghiệp để phát triển sản phẩm, dịch vụ.
- ❖ **Cơ cấu tổ chức của Khối Vận hành**
- Phòng Thanh toán trong nước và Ngân hàng điện tử
 - Phòng Tài trợ thương mại và Thanh toán quốc tế
 - Phòng Dịch vụ Khách hàng
 - Phòng Hỗ trợ nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ
 - Phòng Vận hành thẻ
 - Phòng Quản trị vận hành
 - Phòng Hành chính
 - Trung tâm Tác nghiệp tín dụng
 - Trung tâm Vận hành Kho quỹ tập trung Hà Nội
 - Trung tâm Vận hành Kho quỹ tập trung Sài Gòn

i. Khối Công nghệ Thông tin

¹ Chi nhánh nơi đặt Trung tâm Vận hành kho quỹ tập trung được xác định theo quy định của PG Bank trong từng thời kỳ.

❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Công nghệ Thông tin**✓ Chức năng của Khối Công nghệ Thông tin**

Khối Công nghệ Thông tin có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc để thống nhất quản lý, điều hành trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo vào xử lý tài nguyên thông tin, xây dựng Ngân hàng số, hiện đại hóa công nghệ hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

✓ Nhiệm vụ của Khối Công nghệ Thông tin

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý lĩnh vực công nghệ thông tin trên toàn hệ thống, bao gồm:
 - + Quản lý và duy trì hoạt động của hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của Ngân hàng;
 - + Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm/dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo nhằm đạt được các mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng;
 - + Xây dựng nền tảng Ngân hàng số; Tích hợp Ngân hàng số với hệ thống Ngân hàng truyền thống, Ngân hàng điện tử hiện nay của PG Bank; Xây dựng, quản trị, vận hành khai thác nguồn tài nguyên số của Ngân hàng;
 - + Quản trị hệ thống công nghệ thông tin của Ngân hàng;
 - + Lập kế hoạch về ngân sách đầu tư cho công nghệ thông tin của Ngân hàng.
- Chủ trì và/hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan, nghiên cứu, bảo đảm hoạt động an toàn và bảo mật thông tin trên hệ thống công nghệ thông tin của Ngân hàng.
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng hệ thống, sản phẩm/dịch vụ cho các khối quản lý nghiệp vụ. Hỗ trợ trực tiếp các nhân viên PG Bank về các vấn đề liên quan đến công nghệ thông tin và sử dụng sản phẩm/dịch vụ công nghệ thông tin.
- Hỗ trợ về mặt khoa học, công nghệ cho các nghiệp vụ Ngân hàng.

❖ Cơ cấu tổ chức của Khối Công nghệ Thông tin

- Phòng Phát triển Ứng dụng
- Phòng Quản trị hệ thống
- Phòng Hạ tầng và Triển khai
- Phòng An toàn thông tin
- Phòng Phân tích nghiệp vụ và Quản lý dự án
- Phòng Quản lý ứng dụng

k. Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực**❖ Chức năng, nhiệm vụ của Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực****✓ Chức năng của Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực**

Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc để quản lý điều hành, hoạch định và thực hiện chiến lược, chính sách về nhân sự, lao động,

tiền lương và đào tạo; Tổ chức bộ máy, quản trị nguồn nhân lực của PG Bank.

✓ **Nhiệm vụ của Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý nhân sự trên toàn hệ thống, bao gồm:
 - + Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản định chế, chính sách, nghiệp vụ về mô hình tổ chức, cơ cấu tổ chức bộ máy, quản trị nhân sự;
 - + Ban hành và tổ chức thực hiện các quy chế, quy định, quy trình về: Tuyển dụng; Chế độ chính sách; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Quan hệ lao động; Quản lý thông tin nhân sự.
- Chịu trách nhiệm quản lý nhân sự toàn Ngân hàng gồm: Công tác tuyển dụng; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều chuyển; Đánh giá nhân sự; Đào tạo phát triển nguồn nhân lực; Lao động, tiền lương, chính sách đãi ngộ, thi đua khen thưởng, kỷ luật lao động.
- Phối hợp với các đơn vị và cá nhân xây dựng và tổ chức thực hiện, phát triển văn hóa doanh nghiệp.

❖ **Cơ cấu tổ chức của Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực**

- Phòng Tuyển dụng và Quản trị nhân sự
- Phòng Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực
- Phòng Chế độ chính sách

1. Khối Xử lý và Thu hồi nợ

❖ **Chức năng, nhiệm vụ của Khối Xử lý và Thu hồi nợ**

✓ **Chức năng của Khối Xử lý và Thu hồi nợ**

Khối Xử lý và Thu hồi nợ có chức năng tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc trong lĩnh vực xử lý nợ xấu; Quản lý và khai thác tài sản bảo đảm (là các tài sản mà khách hàng đã chuyển giao, đồng ý tạm thời phối hợp cùng Ngân hàng để xử lý, đang trong quá trình tranh chấp đảm phán).

✓ **Nhiệm vụ của Khối Xử lý và Thu hồi nợ**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành, quản lý và khai thác tài sản bảo đảm, xử lý nợ xấu trên toàn Hệ thống, bao gồm:
 - + Tham mưu, đề xuất với Tổng Giám đốc về các biện pháp xử lý thu hồi nợ; Thực hiện và chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu xử lý và thu hồi nợ xấu tại Ngân hàng;
 - + Quản lý trên hệ thống PG Bank đối với danh mục nợ xấu và nợ đã sử dụng dự phòng, nợ đã bán cho Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC); Đầu mối tiếp nhận và tổng hợp kế hoạch thu hồi nợ trên toàn Hệ thống;
 - + Xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện kế hoạch thu hồi nợ; đánh giá hiệu quả công tác thu hồi nợ xấu trên toàn Hệ thống;
 - + Đề xuất, lập phương án khai thác và triển khai phương án được phê duyệt để xử lý các tài sản bảo đảm đối với các khoản nợ xấu toàn Hệ thống;

- + Quản lý, theo dõi, giám sát, hỗ trợ và tổng hợp kết quả xử lý nợ của các đơn vị kinh doanh trong việc quản lý và thu hồi các khoản nợ thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị kinh doanh trực tiếp xử lý và thu hồi nợ;
 - + Tham mưu, tư vấn cho các cấp có thẩm quyền phê duyệt trong việc đánh giá, lập phương án khai thác, sử dụng các loại tài sản bảo đảm đã được chuyển giao cho PG Bank thông qua việc nhận gán nợ, nắm giữ chờ xử lý.
 - Trực tiếp tiếp nhận, chịu trách nhiệm xây dựng, đề xuất phương án xử lý thu hồi các khoản nợ do Chi nhánh chuyển giao; Lập hồ sơ theo dõi xử lý nợ, bao gồm các thông tin liên quan đến khoản nợ và các giải pháp xử lý nợ đề xuất áp dụng. Tổ chức thực hiện các phương án xử lý nợ xấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo dõi giám sát, báo cáo kết quả thực hiện.
 - Tham gia giải quyết, tham gia tố tụng theo ủy quyền của PG Bank đối với các khoản nợ có dấu hiệu của tội phạm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; Tham gia tố tụng theo ủy quyền của PG Bank tại các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình xử lý và thu hồi nợ theo phê duyệt đối với các khoản nợ đã được chỉ định.
 - Báo cáo với cấp có thẩm quyền khi phát hiện các dấu hiệu sai phạm/bất thường liên quan đến việc cho vay, xử lý nợ và tài sản bảo đảm, dẫn đến rủi ro, khoản nợ khó có khả năng thu hồi và có khả năng mất vốn.
 - Đầu mối liên hệ và làm việc để xử lý các khoản nợ của khách hàng khi khách hàng đồng thời có khoản nợ tại các tổ chức tín dụng khác.
 - Đầu mối theo dõi, phối hợp với đơn vị kinh doanh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện bán các khoản nợ bán cho VAMC.
 - Tham gia đào tạo và tập huấn nghiệp vụ xử lý nợ cho các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống.
- ❖ **Cơ cấu tổ chức của Khối Xử lý và Thu hồi nợ**
- Phòng Xử lý và Thu hồi nợ doanh nghiệp
 - Phòng Xử lý và Thu hồi nợ bán lẻ
 - Phòng Tổng hợp và khai thác tài sản bảo đảm
 - Phòng Tố tụng

m. Phòng Pháp chế và Tuân thủ

❖ **Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Pháp chế và Tuân thủ**

✓ **Chức năng của Phòng Pháp chế và Tuân thủ**

Phòng Pháp chế và Tuân thủ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc để thống nhất điều hành, quản lý trong lĩnh vực tư vấn pháp lý, quản lý rủi ro pháp lý, giám sát tuân thủ quy định của pháp luật và tư vấn xử lý tranh chấp.

✓ **Nhiệm vụ của Phòng Pháp chế và Tuân thủ**

- Tư vấn pháp lý và thẩm định văn bản định chế:

- + Tư vấn các vấn đề pháp lý phát sinh trong hoạt động của PG Bank nhằm bảo đảm tuân thủ quy định của Pháp luật, quy định của Ngân hàng và bảo vệ quyền lợi của Ngân hàng;
 - + Tư vấn triển khai áp dụng các văn bản pháp luật;
 - + Thẩm định các mẫu biểu hợp đồng, mẫu biểu văn bản có tính chất pháp lý;
 - + Trực tiếp soạn thảo văn bản định chế theo lĩnh vực phụ trách, theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền;
 - + Thẩm định về mặt pháp lý các văn bản định chế do các đơn vị khác soạn thảo;
 - + Phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, đào tạo kiến thức pháp luật cho cán bộ, nhân viên Ngân hàng.
- Tư vấn xử lý tranh chấp, khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng và tội phạm:
 - + Đầu mối xử lý tranh chấp với bên ngoài, khống chế rủi ro pháp lý và bảo toàn danh tiếng của Ngân hàng trong các vụ việc này (không bao gồm xử lý tranh chấp thu hồi nợ vay);
 - + Hỗ trợ tư vấn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trong các vụ việc tranh chấp, tố tụng về thu hồi nợ vay;
 - + Trực tiếp tham gia xử lý nợ tại Tòa án, Thi hành án và các cơ quan tiến hành tố tụng khác đối với những trường hợp được Tổng Giám đốc chỉ định;
 - + Tham gia công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Ngân hàng;
 - + Đầu mối báo cáo phòng chống tham nhũng, hoạt động tội phạm trong Ngân hàng.
 - Giám sát tuân thủ quy định của pháp luật:
 - + Đánh giá định kỳ về tính thích hợp, tuân thủ quy định của pháp luật đối với quy định nội bộ theo quy định của pháp luật và quy định của Ngân hàng và đưa ra các kiến nghị, đề xuất liên quan đến việc soạn thảo, ban hành và quản lý quy định nội bộ; Tổ chức lập kế hoạch xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung quy định nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật;
 - + Báo cáo Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát các vi phạm nghiêm trọng trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, thay đổi quy định liên quan của pháp luật theo quy định của Ngân hàng;
 - + Báo cáo Tổng Giám đốc về tình hình tuân thủ quy định của pháp luật; Báo cáo Tổng Giám đốc, thông báo cho các bộ phận liên quan về thay đổi quy định liên quan của pháp luật theo quy định của Ngân hàng;
 - + Hỗ trợ các bộ phận liên quan trong việc xây dựng, rà soát quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;
 - Xử lý các vướng mắc về việc tuân thủ quy định của pháp luật theo quy định của Ngân hàng.
- ❖ **Các Bộ phận nghiệp vụ của Phòng Pháp chế và Tuân thủ**
- Bộ phận Tư vấn kinh doanh
 - Bộ phận Thẩm định văn bản
 - Bộ phận Tuân thủ
 - Bộ phận Tư vấn xử lý tranh chấp

n. Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu**❖ Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu****✓ Chức năng của Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu**

Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quảng bá và quản lý thương hiệu, hình ảnh của Ngân hàng; Tổ chức sự kiện; Truyền thông và quan hệ công chúng.

✓ Nhiệm vụ của Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu

Là đầu mối quản lý, tổng hợp, xây dựng, triển khai, giám sát kết quả và báo cáo đối với các lĩnh vực, hoạt động sau đây của Ngân hàng:

- Thương hiệu, nhãn hiệu và hình ảnh;
- Quảng cáo, xúc tiến thương mại, tài trợ cộng đồng;
- Quan hệ báo chí, quan hệ công chúng;
- Truyền thông đối ngoại, truyền thông đối nội và xử lý khủng hoảng truyền thông;
- Tổ chức sự kiện.

❖ Các Bộ phận nghiệp vụ của Phòng Marketing và Phát triển thương hiệu

- Bộ phận Phát triển thương hiệu
- Bộ phận Marketing

o. Văn phòng Ban Điều hành**❖ Chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Ban Điều hành****✓ Chức năng của Văn phòng Ban Điều hành**

Văn phòng Ban Điều hành có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong công tác trợ lý, thư ký; Giúp việc Ban Điều hành; Công tác văn thư của toàn Ngân hàng.

✓ Nhiệm vụ của Văn phòng Ban Điều hành

- Thực hiện công tác văn thư lưu trữ.
- Thực hiện các nhiệm vụ trợ lý, thư ký, giúp việc Ban Điều hành.
- Tham gia công tác đối nội, đối ngoại theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.

✓ Các Bộ phận nghiệp vụ của Văn phòng Ban Điều hành

Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ban Điều hành được bố trí tùy theo nhu cầu công việc do Tổng Giám đốc quy định trong từng thời kỳ.

4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Ngân hàng**4.1 Công ty mẹ của Ngân hàng**

Không có

4.2 Công ty con của Ngân hàng

Không có

4.3 Những công ty mà Ngân hàng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

4.4 Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Ngân hàng

Không có

5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quy định pháp luật: 30%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PG Bank theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 như sau:
 - Giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài hiện tại: 30% vốn điều lệ PG Bank
 - Giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu tư nước ngoài giao dịch trên sàn UPCOM tạm thời điều chỉnh: 2% vốn điều lệ PG Bank
 - Mục đích: Đảm bảo đợt chào bán ra công chúng của cổ đông lớn là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam không vi phạm quy định tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài.
 - Dự kiến thời gian áp dụng tỷ lệ sở hữu nước ngoài điều chỉnh tạm thời: Từ khi có Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam, cho tới khi Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam nhận được công văn từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trả lời về kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam
 - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại PG Bank tại ngày 31/12/2022: 0,000066%

6. Hoạt động kinh doanh

Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex hoạt động trong lĩnh vực tín dụng và ngân hàng, với 63 Phòng giao dịch và 16 Chi nhánh trên cả nước. Ngoài ra, PG Bank cũng có mạng lưới 108 đại lý trên 27 quốc gia trên toàn thế giới.

6.1 Sản phẩm và dịch vụ chính

Các sản phẩm và dịch vụ chính của Ngân hàng đến từ các hoạt động sau đây:

a. Hoạt động huy động vốn

Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex đã sử dụng đồng bộ và linh hoạt nhiều giải pháp nhằm tạo sự ổn định trong việc thu hút các nguồn vốn, phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

Ngân hàng huy động vốn từ các tổ chức kinh tế và cá nhân thông qua nhiều kênh khác nhau. Nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế thông qua mạng lưới bán hàng. Các hình thức huy động vốn của Ngân hàng rất đa dạng, linh hoạt nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu gửi tiền của khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân.

b. Hoạt động cho vay

Ngân hàng có mức tăng trưởng khá qua các năm cả về số lượng khách hàng và quy mô dư nợ tín dụng.

Ngân hàng cung cấp các khoản vay cho các tổ chức, cá nhân dưới nhiều hình thức như vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; khoản vay tín chấp hoặc có tài sản đảm bảo; cho vay theo nhiều đồng tiền,... Ngân hàng đã tham gia tài trợ vốn cho nhiều công trình kinh tế quốc phòng, dân sinh trọng điểm thông qua các hoạt động cấp tín dụng.

Bên cạnh đó, Ngân hàng đã triển khai rất nhiều hoạt động tài trợ tín dụng cho khách hàng là các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cho các hộ kinh tế cá thể cũng như các cá nhân để vay trả góp, phục vụ đời sống hoặc kinh doanh.

Chất lượng danh mục tín dụng

Ngân hàng luôn coi việc tăng trưởng và phát triển quy mô dư nợ tín dụng phải dựa trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng tín dụng. Danh mục tín dụng của Ngân hàng luôn được kiểm soát chặt chẽ. Thực tế từ năm 2018 đến nay, Ngân hàng đã duy trì được chất lượng danh mục tín dụng tương đối tốt, kiểm soát nợ xấu, luôn duy trì tỷ lệ nợ xấu (NPL) dưới 3%.

Dự phòng rủi ro tín dụng

Việc phân loại các khoản cho vay và trích lập rủi ro tín dụng được thực hiện theo quy định của Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Dự phòng rủi ro tín dụng bao gồm dự phòng cụ thể và dự phòng chung.

Dự phòng cụ thể được trích lập cho những tổn thất có thể xảy ra đối với từng khoản nợ cụ thể, theo các tỷ lệ tương ứng với từng nhóm như sau

Bảng 3. Trích dự phòng

Nhóm	Loại	Tỷ lệ trích lập dự phòng cụ thể
1	Nợ đủ tiêu chuẩn	0%
2	Nợ cần chú ý	5%
3	Nợ dưới tiêu chuẩn	20%
4	Nợ nghi ngờ	50%
5	Nợ có khả năng mất vốn	100%

Dự phòng cụ thể được tính theo số dư cho vay từng khách hàng được phân loại rủi ro tín dụng tại ngày cuối quý trừ đi giá trị của tài sản bảo đảm đã được chiết khấu theo các tỷ lệ được quy định trong Thông tư số 11/2021/TT-NHNN.

Dự phòng chung

Dự phòng chung được tính bằng 0,75% tổng số dư của các khoản nợ từ nhóm 1 đến nhóm 4, trừ các khoản sau đây:

- Tiền gửi tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật và tiền gửi tại tổ chức tín dụng ở nước ngoài.
- Khoản cho vay, mua có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.
- Khoản mua kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước.
- Khoản mua bán lại trái phiếu Chính phủ trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán.

c. Hoạt động bảo lãnh ngân hàng

Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex cung cấp các dịch vụ bảo lãnh đa dạng như bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh hoàn trả tiền ứng trước, bảo lãnh bảo hành, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh thanh toán thuế, bảo lãnh vay vốn,

d. Dịch vụ thanh toán

Thanh toán trong nước và nước ngoài

Năm 2021, mặc dù nền kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid 19, PG Bank vẫn duy trì tốt hoạt động của ngành ngân hàng và vẫn đảm bảo được việc cung cấp dịch vụ thanh toán cho khách hàng nhanh chóng, chính xác, an toàn trên hầu hết các phương thức thanh toán, bao gồm: Thanh toán điện tử liên ngân hàng (CITAD); Thanh toán bù trừ trên địa bàn tỉnh/thành phố; Thanh toán qua SWIFT; Thanh toán qua các tổ chức tín dụng khác như Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), thanh toán song phương qua Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank), thanh toán đa phương qua Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV).

Bên cạnh đó, PG Bank luôn không ngừng đầu tư về công nghệ cho hoạt động thanh toán. Nhiều dịch vụ tiện ích đã được triển khai như: Dịch vụ Internet Banking - Dịch vụ ngân hàng điện tử qua trình duyệt web và trên điện thoại di động.

Việc sử dụng module xử lý điện tập trung tại Hội sở của PG Bank phát huy hiệu quả cao giúp cho chất lượng thanh toán được cải tiến một cách rõ rệt. Hạch toán chuyển tiền đi, chuyển tiền đến đều đạt tỷ lệ xử lý tự động hơn 90% tổng số lệnh thanh toán. Lượng thanh toán điện qua kênh CITAD chiếm 87% giao dịch toàn ngân hàng.

e. Hoạt động kinh doanh ngoại hối (FX)

Hoạt động kinh doanh ngoại hối là hoạt động chiến lược của PG Bank dựa trên ưu thế có sẵn về cơ sở khách hàng là các đơn vị liên quan đến Tập đoàn xăng dầu Petrolimex trong bối cảnh cạnh tranh dịch vụ ngày càng gia tăng.

Với cơ sở khách hàng là các đơn vị thành viên hoặc có quan hệ đối tác với Tập Đoàn xăng dầu Petrolimex, PG Bank đạt hiệu quả khá tốt trong hoạt động kinh doanh ngoại hối. Những năm

gần đây, doanh số FX giảm nhiều do Petrolimex tăng cường mua từ nguồn trong nước thay vì nhập khẩu.

f. Phái sinh hàng hóa (PSHH)

Được bắt đầu triển khai từ năm 2009, với mục đích chính là cung cấp dịch vụ hỗ trợ và giảm thiểu rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Xăng dầu Petrolimex, các đơn vị thành viên cũng như các đối tác khách hàng của Tập đoàn, nghiệp vụ PSHH của PG Bank đã xây dựng được cơ sở khách hàng nhất định, trong đó nhiều khách hàng có giao dịch thường xuyên với khối lượng lớn. Ngân hàng cũng chú trọng cải thiện phần mềm công nghệ, yếu tố không thể thiếu quyết định hiệu quả của dịch vụ này như chương trình đặt lệnh trực tuyến, các công cụ truy vấn thông tin, cập nhật tình hình thị trường... Khách hàng của PG Bank có thể kết nối và giao dịch trực tuyến tới hầu hết các Sở giao dịch hàng hóa lớn trên thế giới như CME (SGD hàng hóa Chicago), ICE (SGD New York), LME (SGD kim loại Luân Đôn).

g. Dịch vụ thẻ

PG Bank cung cấp các đa dạng các loại hình thẻ như thẻ thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng VISA cho khách hàng cá nhân lẫn khách hàng tổ chức với các đặc tính và lợi ích cơ bản như rút tiền, ứng tiền tại điểm giao dịch, thanh toán hàng hóa dịch vụ, giao dịch thương mại điện tử. Sản phẩm thẻ chủ lực của PG Bank là Flexi Card với các tính năng vượt trội nhờ liên kết tới mạng lưới khoảng 2.700 cửa hàng xăng dầu Petrolimex và mạng lưới điểm giao dịch thuộc tổ chức thành viên NAPAS trên toàn quốc. Khách hàng sử dụng thẻ Flexi card có thể mua xăng dầu tại tất cả các điểm bán hàng của Petrolimex, hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn trên số dư trong tài khoản và thỏa sức mua sắm tại các điểm Chấp nhận thẻ và thanh toán trực tuyến. Thêm vào đó, loại thẻ đội xe (Fleet card) là sản phẩm được thiết kế dành riêng cho các cá nhân/tổ chức kinh doanh dịch vụ vận tải; sử dụng các phương tiện vận tải tiêu thụ xăng dầu như ô tô, xe máy...; sử dụng máy móc trong quá trình sản xuất kinh doanh như máy phát điện, xe đầu kéo, dây chuyền sản xuất. Thẻ đội xe giúp các doanh nghiệp quản lý chi tiêu cho từng đầu xe, tích lũy điểm thưởng và quy đổi điểm ra tiền ưu đãi mua xăng dầu theo chương trình “Khách hàng thân thiết” và đồng thời được hưởng lãi suất trên số tiền trong tài khoản. Ngoài ra, PG Bank cũng cung cấp dịch vụ thẻ trả trước online, vô danh hoặc định danh, cung cấp cho khách hàng tiện ích được mua thẻ nhiều nơi – nạp tiền thuận lợi – sử dụng nhiều lần với tốc độ giao dịch nhanh – bảo mật cao mà không cần mở tài khoản.

h. Hoạt động đầu tư

PG Bank triển khai đầu tư trên các lĩnh vực chứng khoán, trái phiếu theo quy định của pháp luật và kết hợp với các doanh nghiệp bảo hiểm hàng đầu để mở đại lý kinh doanh bảo hiểm. PG Bank cũng tăng cường các quy định giám sát hoạt động đầu tư nhằm tuân thủ các quy định về đầu tư của NHNN và quy định nội bộ về quản lý rủi ro Ngân hàng.

i. Quản lý rủi ro

PG Bank xác định việc xây dựng một hệ thống nội bộ về quản trị rủi ro mạnh là yếu tố cực kỳ quan trọng để phát triển bền vững. Do đó, Ngân hàng không ngừng nâng cao và hoàn thiện các

mô hình hoạt động rủi ro bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro tín dụng.

HDQT và Ban điều hành PG Bank tham gia sâu vào việc thiết lập khẩu vị rủi ro, giám sát định kỳ các rủi ro trọng yếu nhằm đảm bảo hoạt động minh bạch và hiệu quả, đúng quy định của NHNN và Pháp luật Việt Nam. Các quy trình quản lý rủi ro được xây dựng và ban hành đầy đủ. HDQT có các Ủy ban và Hội đồng chuyên môn tham mưu về các lĩnh vực rủi ro khác nhau và luôn kịp thời điều chỉnh khẩu vị rủi ro cho phù hợp với tình hình hoạt động của Ngân hàng.

Quản lý rủi ro của PG Bank hiện tại được tổ chức và hoạt động độc lập với các bộ phận kinh doanh chịu rủi ro trực tiếp trong Ngân hàng. Khối Quản lý rủi ro tại Hội sở chính là đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng, quản lý, kiểm tra/giám sát rủi ro một cách tổng thể trong toàn hệ thống. Khối Quản lý rủi ro phát triển thêm các công cụ nâng cao chất lượng giám sát tín dụng, giám sát từ xa rủi ro hoạt động, triển khai hệ thống theo dõi tiến độ tái thẩm định và phê duyệt tại Hội sở và được công khai trong hệ thống... Đồng thời, phối hợp cùng Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp, Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ tổ chức các cuộc tọa đàm với các Chi nhánh để giải đáp kịp thời các vướng mắc và tiếp thu kiến nghị của các Chi nhánh, đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống.

Phối hợp cùng Khối/Phòng Hội sở xây dựng hệ thống văn bản, chính sách bám sát quy định của Pháp luật, NHNN và khẩu vị rủi ro của PG Bank trong từng giai đoạn.

6.2 Thị trường hoạt động

PG Bank hoạt động ở thị trường Việt Nam và nước ngoài

- **Thị trường trong nước:** PG Bank sở hữu mạng lưới các điểm giao dịch trải dài 15 tỉnh, thành phố tại Việt Nam, bao gồm 01 trụ sở chính, 16 chi nhánh và 63 phòng giao dịch.
- **Thị trường nước ngoài:** PG Bank có mặt tại 40 nước trên thế giới, bao phủ từ châu Á, châu Âu và châu Mỹ, điển hình ở các nước như Anh, Úc, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Malaysia,... thông qua hợp tác với mạng lưới các ngân hàng đại lý uy tín tại các nước này như Ngân hàng ANZ, Ngân hàng Citi, Well Fargo, v.v. Tại thị trường nước ngoài, PG Bank cung cấp các dịch vụ như thanh toán quốc tế, dịch vụ xuất nhập khẩu, tài trợ thương mại, tài trợ thu mua, chuyển tiền quốc tế

Cơ cấu thu nhập lãi thuần của PG Bank trong giai đoạn 2020 – 2022 theo thị trường hoạt động

Khu vực	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng
Trong nước	903.795	100%	738.114	100%	1.210.225	100%
Nước ngoài	0	0%	0	0%	0	0%

Nguồn: PG Bank

6.3 Tình hình hoạt động kinh doanh

a) Hoạt động huy động vốn:

Cơ cấu huy động vốn của Ngân hàng trong giai đoạn 2020 - 2022 như sau:

Bảng 4. Cơ cấu huy động vốn của PG Bank trong giai đoạn từ 2020 – 2022

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)
Tiền vay từ NHNN	0	0%	0	0%	0	0%
Tiền gửi và vay từ các tổ chức tín dụng khác	2.842.363	9,00%	7.105.498	19,91%	10.940.615	25,62%
Tiền gửi của khách hàng (từ tổ chức kinh tế và dân cư)	28.737.832	91%	28.074.529	78,68%	31.259.873	73,21%
Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	0	0%	0	0%	0	0%
Vốn tài trợ ủy thác đầu tư cho vay	0	0%	0	0%	0	0%

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)
Phát hành giấy tờ có giá	0	0%	500.000	1,40%	500.000	1,17%
Tổng	31.580.195	100,00%	35.680.027	100,00%	42.700.488	100,00%

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

b) Hoạt động cho vay:

Tình hình hoạt động cho vay khách hàng và dự phòng trong giai đoạn 2020 - 2022 như sau:

Bảng 5. Dư nợ cho vay khách hàng theo kỳ hạn trong giai đoạn từ 2020 – 2022

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)
Tổng dư nợ cho vay khách hàng	25.675.229	100%	27.498.895	100%	29.050.846	100%
<i>Trong đó:</i>						
Nợ ngắn hạn	13.506.834	52,61%	14.363.119	52,23%	15.796.166	54,37%
Nợ trung hạn	2.983.100	11,62%	4.059.653	14,76%	3.189.796	10,98%
Nợ dài hạn	9.185.295	35,77%	9.076.123	33,01%	10.064.884	34,65%

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

Bảng 6. Dư nợ cho vay theo đối tượng khách hàng trong giai đoạn từ 2020 – 2022

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)	(triệu VNĐ)	(%)
Tổng dư nợ cho vay	25.675.229	100,00%	27.498.895	100%	29.050.846	100%
<i>Trong đó:</i>						
Các tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước	25.671.841	99,99%	27.497.739	99,996%	29.049.690	99,996%
Cho vay chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá	794	0%	0	0%	0	0%
Cho vay bằng vốn tài trợ, ủy thác đầu tư	2.594	0,01%	1.156	0,004%	1.156	0,004%

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

Bảng 7. Dư nợ cho vay theo ngành nghề trong giai đoạn từ 2020 – 2022

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Nông lâm nghiệp, Thủy sản	2.029.447	7,90%	1.304.072	4,74%	2.012.812	6,93%
Khai khoáng	801.627	3,12%	580.590	2,11%	247.832	0,85%
Công nghiệp chế biến, chế tạo	376.284	1,47%	135.159	0,49%	107.783	0,37%

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)
SX&PP Điện, Khí đốt, nước nóng, hơi nước và Điều hòa không khí	544.310	2,12%	417.194	1,52%	244.334	0,84%
Xây dựng	2.691.931	10,48%	2.981.682	10,84%	3.144.377	10,82%
Bán buôn, bán lẻ; sửa chữa ô tô, xe máy và xe có động cơ khác	1.707.399	6,65%	1.698.876	6,18%	1.700.928	5,86%
Dịch vụ lưu trú và ăn uống	29.950	0,12%	536.865	1,95%	693.264	2,39%
Vận tải, Kho bãi	1.682.860	6,65%	1.433.161	5,21%	848.465	2,92%
Hoạt động tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm	1.069.480	4,17%	3.073.764	11,18%	2.839.931	9,78%
Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	7.560	0,03%	3.156	0,01%	46.060	0,16%
Hoạt động hành chính và Dịch vụ hỗ trợ	10.964	0,04%	3.566	0,01%	3.269	0,01%
Giáo dục và Đào tạo	70.010	0,27%	6.632	0,02%	9.232	0,03%
Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	161.979	0,63%	156.590	0,57%	140.499	0,48%

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		31/12/2022	
	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Nghệ thuật, vui chơi, giải trí	2.170	0,01%	1.048	0,004%	20.732	0,07%
Hoạt động kinh doanh bất động sản	1.013.172	3,95%	1.423.928	5,18%	2.223.500	7,65%
Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	82.432	0,32%	51.860	0,19%	33.317	0,11%
Hoạt động làm thuê các công việc trong các hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tiêu dùng của hộ gia đình	285.696	1,11%	281.526	1,02%	301.417	1,04%
Thông tin và truyền thông	3.985	0,02%	2.276	0,01%	7.677	0,03%
Hoạt động dịch vụ khác	13.103.972	51,04%	13.406.950	48,77%	14.425.417	49,66%
Tổng cộng	25.675.229	100%	27.498.895	100%	29.050.846	100%

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

Bảng 8. Phân loại nợ và tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng trong giai đoạn 2020 – 2022

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022
	(Triệu VNĐ)	(Triệu VNĐ)	(Triệu VNĐ)
Nhóm 1 - Nợ đủ tiêu chuẩn	24.843.972	26.460.270	27.821.120
Nhóm 2 - Nợ cần chú ý	204.767	344.689	485.183
Nhóm 3 - Nợ dưới tiêu chuẩn	68.847	87.848	62.262
Nhóm 4 - Nợ nghi ngờ	68.192	122.598	119.495
Nhóm 5 - Nợ có khả năng mất vốn	489.451	483.490	562.786
Tổng dư nợ	25.675.229	27.498.895	29.050.846
Tỷ lệ nợ xấu (theo thông tư 02/2013/TT-NHNN)	2,44%	2,52%	2,56%

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

Bảng 9. Tình hình trích lập dự phòng của Ngân hàng trong giai đoạn năm 2020, 2021 và 2022

Thời điểm	Dự phòng cụ thể	Dự phòng chung	Tổng quỹ dự phòng
	(Triệu VNĐ)	(Triệu VNĐ)	(Triệu VNĐ)
31/12/2020	40.901	185.717	226.618
31/12/2021	40.538	202.615	243.153
31/12/2022	69.215	213.660	282.875

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

c) Hoạt động bảo lãnh ngân hàng

Năm 2021, tổng giá trị dịch vụ bảo lãnh của Ngân hàng lên tới 2.764 tỷ đồng, thu nhập từ dịch vụ bảo lãnh của Ngân hàng đạt 32,15 tỷ đồng. Năm 2022, giá trị dịch vụ bảo lãnh đạt mức 2.590 tỷ đồng, mang lại thu nhập từ dịch vụ bảo lãnh là 28,89 tỷ đồng.

d) Dịch vụ thanh toán:

Năm 2021, giao dịch chuyển tiền đi nước ngoài với số lượng 1.534 giao dịch với giá trị đạt 62,6 triệu USD, giao dịch chuyển tiền về từ nước ngoài với số lượng 2.540 điện với giá trị đạt 235 triệu USD. Tổng phí thu được từ nghiệp vụ chuyển tiền quốc tế năm 2021 đạt gần 1,6 tỷ đồng. Các chương trình về nộp thuế NSNN vẫn tiếp tục được duy trì mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng sử dụng. Tổng giá trị nộp thuế NSNN năm 2021 là 4.688 tỷ đồng trên 3.524 triệu giao dịch. Năm 2022, PG Bank tiếp tục nâng cấp hệ thống triển khai chương trình nộp thuế 24/7 Hải Quan điện tử, giúp tiết kiệm và thông quan nhanh chóng cho Doanh nghiệp. Phòng thanh toán trong nước vẫn tiếp tục công tác rà soát, cải tiến các hoạt động chuyển tiền trong nước, tập trung vào chất lượng dịch vụ, rút ngắn thời gian chuyển tiền và giảm thiểu sai sót..

Riêng năm 2022, PG Bank thực hiện 472.787 giao dịch thanh toán trong nước và nước ngoài, đạt giá trị 276.942,5 tỷ đồng, tổng phí thu được đạt 33,491 tỷ đồng từ các nghiệp vụ chuyển tiền. Tính đến hết năm 2022, tổng giá trị nộp thuế NSNN đạt 9.668 tỷ đồng với hơn 3.062 giao dịch.

e) Hoạt động kinh doanh ngoại hối

Tình hình hoạt động kinh doanh ngoại hối trong giao đoạn 2020 – 2022 như sau:

	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Doanh số FX (tỷ USD)	3,17	6,29	7,53
Lợi nhuận kinh doanh FX (tỷ VNĐ)	31,5	21,7	42,7

Nguồn: PG Bank

f) Hoạt động phái sinh hàng hóa

Từ năm 2015 đến giữa năm 2021, lợi nhuận của hoạt động này đã giảm đáng kể do Ngân hàng không được được phép phát triển khách hàng mới theo quy định của NHNN. Tuy nhiên, vào ngày 16/6/2021, PG Bank đã được NHNN cấp lại Giấy phép thành lập và hoạt động với nhiều nội dung nghiệp vụ mới được bổ sung, trong đó có nghiệp vụ PSHH. Kỳ vọng, lợi nhuận của mảng nghiệp vụ PSHH tại PG Bank sẽ có những tăng trưởng trong thời gian tới.

	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Khối lượng giao dịch (lots)	17.920	16.149	14,295
Lợi nhuận PSHH (tỷ đồng)	0,58	0,4	0,526

Nguồn: PG Bank

g) Dịch vụ thẻ

Dịch vụ thẻ dựa trên cơ sở mạng lưới phân phối xăng dầu của Tập đoàn Xăng dầu Petrolimex với thẻ Flexicard đem lại thị phần lớn cho PG Bank:

- ❖ Thẻ Flexicard là một sản phẩm thành công của PG Bank. Tính đến hết năm 2022, tổng số thẻ Flexicard lũy kế được phát hành là 342.791 thẻ. Trong đó, số thẻ phát sinh vẫn đang được sử dụng đạt 81%.
- ❖ Bên cạnh đó, dịch vụ thẻ đội xe được triển khai bước đầu nhằm hướng thẻ xăng dầu vào các Doanh nghiệp nhiều xe ô tô đã phát huy hiệu quả. Đến hết năm 2022, tổng số lượng thẻ phát hành đạt 37.575 thẻ với giá trị giao dịch thanh toán trung bình 139 tỷ đồng/tháng.
- ❖ Hoạt động thanh toán qua thẻ nội địa cũng thu được những kết quả khả quan với doanh số thanh toán giao dịch thẻ qua POS trong các năm lần lượt là 4.022,47 tỷ đồng năm 2020, 6.750,58 tỷ đồng trong năm 2021 và 2.518 tỷ đồng trong năm 2022. PG Bank là một trong những ngân hàng có doanh số thanh toán thẻ trả trước nội địa cao trong thị trường.
- ❖ Tính đến hết năm 2022, PG Bank đã lũy kế phát hành được 13.559 thẻ VISA.

h) Hoạt động đầu tư:

(i) Hoạt động đầu tư chứng khoán

Tổng giá trị danh mục đầu tư chứng khoán của PG Bank tại 31/12/2022 đạt 3.266 tỷ đồng, giảm 4,63% so với thời điểm cuối năm 2021. TPCP chiếm tỷ trọng 71,53% danh mục, tiếp đến là Trái phiếu VAMC (22,32%). Từ năm 2011, áp dụng Luật các tổ chức tín dụng ban hành năm 2010, PG Bank thực hiện nghiêm túc theo Điều 103, theo đó, PG Bank không thực hiện bất cứ hoạt động đầu tư cổ, phiếu nào. Số dư 2 tỷ đồng cổ phiếu (nhỏ hơn 1% danh mục) hiện đang có trong danh mục đầu tư chứng khoán của PG Bank được đầu tư từ trước năm 2011, và chưa thanh toán được do tình hình thị trường chứng khoán chưa được như kì vọng.

(ii) Góp vốn, đầu tư dài hạn

Tại thời điểm 31/12/2022, tổng giá trị danh mục góp vốn, đầu tư dài hạn đạt 0,49 tỷ đồng, là khoản góp tương đương 0,02% vốn điều lệ.

i) Quản lý rủi ro

- Về rủi ro tín dụng: Đến 31/12/2022, tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN là 2,45% (theo thông tư 02 là 2,56%). Các chỉ tiêu về CAR, ROE, RORAC đều đáp ứng được các yêu cầu của NHNN và cao hơn so với yêu cầu nội bộ trong Khẩu vị rủi ro năm 2022. Các giới hạn của NHNN theo Thông tư 22/2019/TT-NHNN, Thông tư 41/2016/TT-NHNN đều được đảm bảo, không có chỉ tiêu nào vi phạm quy định.
- Về rủi ro hoạt động: Đến 31/12/2022, PG Bank không phát sinh các sự kiện rủi ro hoạt động nào đáng kể và chưa ghi nhận tổn thất thuần do rủi ro hoạt động
- Về rủi ro thị trường và thanh khoản: PG Bank đều đảm bảo tuân thủ các giới hạn quy định của NHNN và các hạn mức nội bộ.

7. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 10: Kết quả hoạt động kinh doanh của PG Bank

Chỉ tiêu	Năm 2020 (Triệu VNĐ)	Năm 2021 (Triệu VNĐ)	% tăng trưởng 2021/2020	Năm 2022 (Triệu VNĐ)
Tổng giá trị tài sản	36.153.015	40.521.052	12,08%	48.991.137
Thu nhập lãi thuần	903.795	738.114	(18,33%)	1.210.225
Tổng thu nhập hoạt động	2.634.369	2.865.677	8,78%	3.118.882
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	444.114	501.484	12,92%	777.759
Lợi nhuận trước thuế	212.221	323.297	52,34%	505.735
Lợi nhuận sau thuế	169.507	258.380	52,43%	404.588
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0%	0
Tỷ lệ cổ tức	0	0	0%	

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán năm 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập. Năm 2022, thu nhập lãi thuần của PG Bank đạt 1.210 tỷ đồng, tăng 63,96% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng thu nhập hoạt động và lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tăng ở mức 8,84% và 55,09% tương ứng. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế của PG Bank có sự tăng trưởng nổi bật tại mức 56,43% và 56,59%. Động lực cho sự tăng trưởng này đến từ việc thu nhập lãi thuần và lãi thuần từ hoạt động dịch vụ của PG Bank đã tăng mạnh từ 2021 sang 2022.

Các chỉ tiêu khác: Không có.

Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính năm 2020 PG Bank được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần có ý kiến về Vấn đề khác như chi tiết tại mục 9.

- Báo cáo tài chính năm 2021 PG Bank được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần, có ý kiến về Vấn đề cần nhấn mạnh và ý kiến về Vấn đề khác như chi tiết tại mục 9.

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Ngân hàng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về vốn			
Vốn điều lệ (Triệu VNĐ)	3.000.000	3.000.000	3.000.000
Vốn tự có (Triệu VNĐ)	4.116.003	4.142.938	4.556.357
Tỷ lệ an toàn vốn	12,24%	12,37%	11,46%
2. Chất lượng tài sản			
Tỷ lệ nợ quá hạn (nhóm 2 đến nhóm 5)	3,24%	3,78%	4,23%
Tỷ lệ nợ xấu (nhóm 3 đến nhóm 5) (theo thông tư 02)	2,44%	2,52%	2,56%
(Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	70,39%	67,26%	59,30%
Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	94,97%	96,02%	96,23%
3. Khả năng thanh khoản			
Tỷ lệ tài sản có tính thanh khoản cao bình quân/Tổng tài sản bình quân	11,23%	12,81%	15,86%
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	33,52%	26,98%	27,42%
Tỷ lệ dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi	81,62%	77,98%	68,84%
4. Kết quả hoạt động kinh doanh			

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	5,52%	7,97%	11,54%
Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản bình quân	0,63%	0,84%	1,13%
Thu nhập lãi cận biên (NIM)	2,75%	2,05%	2,90%
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	0,50%	0,67%	0,90%
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	4,41%	6,37%	9,23%
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	565,03	861,27	1,349
Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	2,6%	2,9%	3,77%
Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	14,13%	14,96%	15,67%

(Việc xác định các chỉ tiêu nêu trên được áp dụng theo các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Nguồn: BCTC PG Bank kiểm toán 2020, 2021 và BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính năm 2020 PG Bank được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần có ý kiến về Vấn đề khác như chi tiết tại mục 9.
- Báo cáo tài chính năm 2021 PG Bank được kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần, có ý kiến về Vấn đề cần nhấn mạnh và ý kiến về Vấn đề khác như chi tiết tại mục 9.

9. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng

9.1 Ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 của Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng Dầu Petrolimex được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex** tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác: Ngày 21 tháng 4 năm 2018, Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng đã thông qua việc sáp nhập Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex vào Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển TP. Hồ Chí Minh (“HD Bank”). Tuy nhiên, việc sáp nhập này vẫn chưa hoàn thành, vì vậy vấn đề này cũng chưa ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và không làm mất đi các quyền, lợi ích và nghĩa vụ phát sinh của Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex. Báo cáo tài chính kèm theo của Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

9.2 Ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2021

Báo cáo tài chính năm 2021 của Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng Dầu Petrolimex được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của **Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex** tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh: Kiểm toán viên lưu ý đến Thuyết minh 45 của Báo cáo tài chính, trong đó mô tả một số thông tin so sánh được trình bày của năm 2020 đã được điều chỉnh lại. Ý kiến kiểm toán viên không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề này.

Vấn đề khác: Báo cáo tài chính của Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, trước các điều chỉnh được trình bày tại Thuyết minh 45 của Báo cáo tài chính này, đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp thuận toàn phần đối với báo cáo tài chính đó trong báo cáo kiểm toán ngày 26 tháng 2 năm 2021.

Như một phần của cuộc kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, Kiểm toán viên đã

kiểm toán các điều chỉnh được mô tả tại Thuyết minh 45 của báo cáo tài chính được áp dụng để điều chỉnh lại các thông tin so sánh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Kiểm toán viên không được bổ nhiệm để kiểm toán, soát xét hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục nào liên quan đến báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 ngoài các điều chỉnh như được mô tả tại Thuyết minh 45 của báo cáo tài chính. Theo đó, Kiểm toán viên không đưa ra ý kiến hay một hình thức đảm bảo nào khác đối với tổng thể báo cáo tài chính đó. Tuy nhiên, theo ý kiến của Kiểm toán viên, các điều chỉnh được mô tả tại Thuyết minh 45 của báo cáo tài chính này là phù hợp và được áp dụng đúng.

10. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022 (triệu đồng)	Kế hoạch 2023 (triệu đồng)	Tăng/giảm so với năm 2022 (%)
1	Thu nhập lãi thuần	1.210.225	1.420.163	17,3%
2	Lợi nhuận sau thuế	404.588	424.056	4,88%
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/thu nhập lãi thuần	33,4%	29,9%	-3,6%
4	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	11,5%	11,0%	-0,5%
5	Tỷ lệ cổ tức	0	0	0,0%

Trong đó, kế hoạch năm 2023 là số liệu dự tính của Ban Điều hành và chưa được Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông của PG Bank thông qua.

- Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội đã thu thập thông tin, tiến hành nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của PG Bank cũng như xem xét lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động.

Dựa trên kết quả kinh doanh của Công ty trong các năm vừa qua, khả năng triển khai và vận hành thành công các sản phẩm cho các bộ phận khách hàng cùng với việc thực hành các biện pháp thiết thực để kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng, chú trọng thu hồi xử lý nợ xấu và đảm bảo các chỉ số an toàn của ngân hàng, chúng tôi nhận thấy kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một Tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên

lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phần cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với Nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

Lưu ý: Những đánh giá và nhận định của Tổ chức tư vấn chỉ mang tính chất tham khảo, không đảm bảo chắc chắn cho kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty cũng như bao hàm hay đảm bảo cho giá cổ phần của PG Bank.

- Đánh giá của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có) về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:
Không có

11. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng

Hội đồng quản trị				
STT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Quốc tịch
1	Nguyễn Quang Định	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	1974	Việt Nam
2	Nguyễn Tiến Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	1973	Việt Nam
3	Trần Ngọc Năm	Thành viên HĐQT (không điều hành)	1965	Việt Nam
4	Lưu Văn Tuyển	Thành viên HĐQT (không điều hành)	1969	Việt Nam
5	Nguyễn Phi Hùng	Thành viên HĐQT điều hành kiêm Tổng Giám đốc	1976	Việt Nam
6	Đình Thành Nghiệp	Thành viên HĐQT điều hành kiêm Phó TGD	1963	Việt Nam
7	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT (không điều hành)	1980	Việt Nam
8	Nilesh Ratilal Banglorewala	Thành viên HĐQT độc lập	1965	Ấn Độ
9	Oliver Schwarzhaupt	Thành viên HĐQT (không điều hành)	1967	Đức
Ban Kiểm soát				
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Trưởng Ban Kiểm soát	1983	Việt Nam

2	Bà Dương Ánh Tuyết	Thành viên Ban Kiểm soát	1963	Việt Nam
3	Bà Hạ Hồng Mai	Thành viên Ban Kiểm soát	1981	Việt Nam
4	Bà Trần Văn Hương	Thành viên Ban Kiểm soát	1989	Việt Nam
Ban Tổng Giám đốc				
STT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Quốc tịch
1	Nguyễn Phi Hùng	Tổng Giám đốc	1976	Việt Nam
2	Đình Thành Nghiệp	Phó Tổng Giám đốc	1963	Việt Nam
4	Nguyễn Thành Tô	Phó Tổng Giám đốc	1966	Việt Nam
5	Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc	1974	Việt Nam
7	Hoàng Xuân Hiệp	Phó Tổng Giám đốc	1967	Việt Nam
Kế toán trưởng				
STT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Quốc tịch
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Giám đốc Khối Tài Chính kiêm Kế Toán Trưởng	1969	Việt Nam

11.1 Hội đồng quản trị

a) Ông Nguyễn Quang Định – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN QUANG ĐỊNH
 Năm sinh: 1974
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
 Quá trình công tác:
 - 09/1991 - 06/1995 Học viện Tài chính Kế toán

Năm sinh:	1973
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:	
- 09/1990-06/1992	Đại học Bách khoa Hà Nội
- 07/1992-08/1993	Ở nhà học thêm
- 09/1993-08/1997	Trường ĐH Kinh tế Quốc dân
- 08/1997-02/2001	Chuyên viên tín dụng và Thanh toán quốc tế Ngân hàng Woori Bank
- 2/2001-04/2005	Trưởng phòng tín dụng và Thanh toán quốc tế Ngân hàng Woori Bank
- 05/2005-08/2006	Phó GD Chi nhánh Ngân hàng Techcombank, chi nhánh Hoàn Kiếm
- 09/2006-06/2007	Trưởng ban thành lập Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) chi nhánh Hà Nội
- 06/2007-12/2009	Giám đốc chi nhánh Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) chi nhánh Hà Nội
- 12/2009 -10/2019	Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank)
-	
- 10/2019-11/2020	Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank)
- 11/2020 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	- Chủ tịch HĐQT CTCP Năng lượng TNPower. - Tổng Giám đốc CTCP TNG Asset
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 11.053 cổ phiếu, chiếm 0,004% vốn điều lệ

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 11.053 cổ phiếu, chiếm 0,004% vốn điều lệ

+ Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của
những người liên quan: Không

c) Ông Trần Ngọc Năm – Thành viên HĐQT

Họ và tên: TRẦN NGỌC NĂM

Năm sinh: 1965

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- 12/1988-6/1991 Chuyên viên kế toán Công ty Xăng dầu Khu vực I – Tổng Công ty Xăng dầu
- 6/1991-5/1994 Phó Trưởng phòng kế toán Công ty Xăng dầu Khu vực I – Tổng Công ty Xăng dầu
Trưởng phòng kế toán tài vụ Xí nghiệp Vận Tải Xăng dầu, Công ty Xăng dầu Khu vực I – Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam
- 5/1994-5/1997
- 6/1997-7/1999 Học viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Phó Trưởng phòng kế toán tài vụ Công ty Xăng dầu Khu vực I – Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 7/1999-02/2000
- 3/2000-02/2002 Trưởng phòng kế toán tài chính Công ty Xăng dầu Khu vực I – Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 3/2002-02/2003 Kế toán trưởng Công ty Xăng dầu Khu vực I – Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam

- 3/2003-3/2012 Kế toán trưởng Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 02/2006-nay Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
- 3/2012-nay Chủ tịch HĐQT Tổng CTCP Bảo hiểm Petrolimex
- 3/2012-06/2016 Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 6/2016-10/2021 Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 10/2021-02/2022 Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách các công việc của Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 02/2022-nay Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay:

Thành viên HĐQT của Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Thành viên HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Chủ tịch HĐQT Tổng CTCP Bảo hiểm Petrolimex

Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:

Không

Các khoản nợ đối với Ngân hàng:

Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:

48.000.000 cổ phiếu, chiếm 16,00 % vốn điều lệ

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân:

0 cổ phiếu, chiếm 0,00 % vốn điều lệ

+ Được ủy quyền đại diện cho Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam:

48.000.000 cổ phiếu, chiếm 16,00 % vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Vũ Thị Hương Lan	Vợ	8.540	0,002846
Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam	Ông Trần Ngọc Năm là đại diện phần vốn của Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam tại PG Bank	120.000.000	40,00%

d) Ông Lưu Văn Tuyển – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	LƯU VĂN TUYỂN
Năm sinh:	1969
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Kinh tế
Quá trình công tác:	
- 08/1991-12/1998	Chuyên viên phòng TÀI CHÍNH KẾ TOÁN Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 1/1999-06/2002	Phó phòng kế toán Công ty CP Gas Petrolimex
- 07/2002-06/2008	Thành viên BKS Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 07/2008-05/2012	Trưởng phòng Tổng hợp Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 06/2012 -12/2018	Kế toán trưởng Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 04/2015-hiện nay	Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
- 01/2019-hiện nay	Phó TGD Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Thành viên HĐQT của Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	36.023.600 cổ phiếu, chiếm 12,008% vốn điều lệ

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân:	23.600 cổ phiếu, chiếm 0,008 % vốn điều lệ
+ Được ủy quyền đại diện cho Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam:	36.000.000 cổ phiếu, chiếm 12,00% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam	Ông Lưu Văn Tuyên là đại diện phần vốn của Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam tại PG Bank	120.000.000	40,00%

e) Ông Nguyễn Phi Hùng - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Nguyễn Phi Hùng
Năm sinh:	1976
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- 10/1999 – 07/2007	Trưởng phòng – Ngân hàng Citibank Hà Nội
- 08/2007 – 10/2008	Giám đốc khối Vận hành – Ngân hàng TMCP Dầu Khí toàn cầu
- 12/2008 – 10/2013	Giám đốc Khối Vận hành – Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
- 11/2013 – 11/2020	Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc khối Vận hành – Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

- 11/2020 – nay	Tổng Giám đốc – Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
- 07/2021– nay	Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc – Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không
f) Ông Đinh Thành Nghiệp – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	
Họ và tên:	ĐINH THÀNH NGHIỆP
Năm sinh:	1963
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh Tế
Quá trình công tác:	
- 10/1981-12/1987	Bí thư Xã đoàn Bình Thạnh
- 01/1988-09/1990	Phó phòng kinh doanh Công ty Calimex
- 10/1990-09/1991	Trưởng phòng kinh doanh Công ty Calimex
- 10/1991-11/1993	Phó Giám đốc Công ty Calimex
- 12/1993-12/2005	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười

- 12/2005- nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex kiêm
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	3.076.380 cổ phiếu, chiếm 1,025% vốn điều lệ
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	3.076.380 cổ phiếu, chiếm 1,025% vốn điều lệ
+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00 % vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Đinh Thị Bé	Chị	4.125.000	1,375
Đinh Văn Lâm	Em	3.395.400	1,1318
Nguyễn Bạch Mai	Vợ	108.528	0,036176

g) Ông Nguyễn Mạnh Hải – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	NGUYỄN MẠNH HẢI
Năm sinh:	1980
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ quản lý và quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
- 9/1998 - 6/1999	Sinh viên Newham Language Center và University of Brighton

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Nguyễn Mạnh Tiến	Bố	38.940	0,01298

h) Ông Nilesh Ratilal Banglorewala – Thành viên HĐQT độc lập

Họ và tên:	NILESH RATILAL BANGLOREWALA
Năm sinh:	1965
Quốc tịch:	Ấn Độ
Trình độ văn hóa:	12/12
Quá trình công tác:	
- 7/1983 – 4/1985	Trường Kishanchand Chellaram College of Arts, Commerce and Science
- 4/1985 – 7/1985	Ở nhà
- 7/1985 – 02/1988	Học viên Viện Kế toán Công chứng Ấn Độ
- 6/1988 - 12/1990	Ngân hàng United Arab Bank và Ngân hàng HSBC United Arab Emirates
- 01/1991 - 12/2002	Standard Chartered Middle East & South Asia
- 01/2003 - 6/2007	Ngân hàng Standard Chartered Bank, Indonesia
- 7/2007 - 8/2009	Ngân hàng Standard Chartered Bank, Singapore
- 8/2009 – 12/2009	Ở nhà
- 12/2009 - 10/2010	Scotia Capital, Singapore
- 10/2010 - 6/2011	Bank of Montreal, Canada
- 07/2011 - 7/2014	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
- 08/2014 – 09/2015	PhDs Digital Accounting & Tax Professional Corporation, Canada
- 09/2015 – 4/2020	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Thành viên HĐQT độc lập

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không

i) Ông Oliver Schwarzhaupt – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	OLIVER SCHWARZHaupt
Năm sinh:	1967
Quốc tịch:	Đức
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
05/1985 – 05/1993	Sinh viên trường Đại học Justus Liebig University Giessen
05/1993 – 04/2000	Giám đốc Quản lý rủi ro tín dụng - Ngân hàng DZ Bank
05/2000 – 07/2001	Trợ lý Phó CT HĐQT – Ngân hàng Sal Oppenheim JR & CIE, Frankfurt am Main, Đức.
08/2001 – 12/2006	Giám đốc quản lý Xếp hạng tín dụng – Ngân hàng Commerzbank AG, Frankfurt am Main Đức.
01/2007 – 08/2010	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc quản lý rủi ro Tập đoàn Emirates NBD Group, Dubai
09/2010 – 12/2012	Giám đốc Khối quản lý rủi ro – Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
01/2013 – 07/2019	Giám đốc Quản lý rủi ro tập đoàn – Ngân hàng AL Khaliji Bank, Doha (Qatar)

08/2019 – 04/2022	Phó Tổng Giám đốc – Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
04/2022 – Nay	Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không

11.2 Ban Kiểm soát

a) Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên:	Nguyễn Tuấn Vinh
Năm sinh:	1983
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:	
- 8/2006 - 8/2007	<i>Chuyên viên kế toán - Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội (Petajico Hà Nội).</i>
- 8/2007 – 02/2010	<i>Chuyên viên kế toán tổng hợp - Công ty cổ phần Hóa dầu Petrolimex (PLC)</i>
- 3/2010 - 7/2015.	<i>Chuyên viên phòng tổng hợp Ban TCKT - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (PLX)</i>

- 8/2015 - 6/2018. Giám đốc tài chính - Công ty TNHH MTV Petrolimex Lào
- 7/2018 - 4/2019. Chuyên viên Ban kiểm toán – HĐQT - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 5/2019 - 6/2020 Chuyên viên Ban QTRR – HĐQT - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
- 10/2018 - 6/2020 Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hà Tĩnh
- 6/2020 đến nay Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Xăng dầu Quảng Bình
- 6/2020 đến nay Trưởng Ban kiểm soát, Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay Trưởng ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Lợi ích liên quan tới Ngân hàng: Không

Các khoản nợ đối với Ngân hàng: Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: Không

Trong đó:

+ *Sở hữu cá nhân:* Không

+ *Được ủy quyền đại diện:* Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan: Không.

b) Bà Dương Ánh Tuyết – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: Dương Ánh Tuyết

Năm sinh: 1963

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hóa: Hệ 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Kinh tế

Quá trình công tác:

5/1981 - 7/1991

Kế toán viên - Ngân hàng Nhà nước quận Ba Đình

8/1991 - 12/1994

Kế toán viên - Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

01/1995 - 4/1996.

Kiểm soát viên - Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

5/1996 - 7/1996

Phó phòng Kế toán, Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

8/1996 - 8/2000

Trưởng phòng Kế toán, Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

9/2000 - 12/2002

Phó Giám đốc Chi nhánh, Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

01/2003 - 4/2009

Giám đốc Chi nhánh, Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

5/2009 - 9/2010

Giám đốc Khối KHCN, Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

10/2010 - 6/2011

Giám đốc Khối Tổng hợp, Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

7/2011 - 6/2015

Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng cá nhân Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

7/2015 - 11/2017

Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Bán lẻ; Người quản lý, điều hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

12/2017 – 7/2018	Thành viên Hội đồng Quản trị, Người quản lý, điều hành Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn Nhân lực M-Talent
7/2018 – 12/2020	Chủ tịch Hội đồng thành viên; Người quản lý, điều hành Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng (FCCOM).
30/3/2021 – đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát – Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	Không
<i>Trong đó:</i>	
+ Sở hữu cá nhân:	Không
+ Được ủy quyền đại diện:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không.

c) Bà Hạ Hồng Mai – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên:	Hạ Hồng Mai
Năm sinh:	1981
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	

- | | |
|---------------------|---|
| - 6/2002 - 8/2007 | Giao dịch viên, Chuyên viên QHKK, Chuyên viên tái thẩm định – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam, Chi nhánh Hoàn Kiếm; |
| - 8/2007 - 4/2009 | Chuyên viên tái thẩm định – Phòng Quản lý rủi ro tín dụng – Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Trụ sở chính; |
| - 4/2009 - 09/2011 | Chuyên viên kiểm toán nội bộ - Phòng Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Trụ sở chính; |
| - 09/2011 - 06/2013 | Phó Phòng Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Trụ sở chính; |
| - 6/2013 - 10/2019 | Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Trụ sở chính; |
| - 10/2019 đến nay | Thành viên BKS – Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Trụ sở chính. |

Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay Thành viên BKS

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Lợi ích liên quan tới Ngân 82ang: Không

Các khoản nợ đối với Ngân 82ang: Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: Không

Trong đó:

+ *Sở hữu cá nhân:* Không

+ *Được ủy quyền đại diện:* Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan: Không

d) Bà Trần Văn Hương – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: Trần Văn Hương

Năm sinh: 1989

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:	
- 1/2011 – 3/2011	Trợ lý kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – CN Hà Nội;
- 4/2011 – 6/2011	Chuyên viên tín dụng Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC Việt Nam;
- 7/2011 – 4/2011	Chuyên viên kiểm toán cao cấp – Bạc 1 Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – CN Hà Nội;
- 5/2011 – 10/2022	Thành viên BKS – Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, Trụ sở chính.
- 10/2022 đến nay	Đã có Đơn từ nhiệm và không thực hiện nhiệm vụ từ 01/10/2022
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	Không
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	Không
+ Được ủy quyền đại diện:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không

11.3 Ban Tổng Giám đốc

Cơ cấu Ban Tổng giám đốc ở thời điểm hiện tại bao gồm:

❖ Ông Nguyễn Phi Hùng – Tổng Giám đốc

Đã trình bày ở mục HĐQT

❖ Ông Đinh Thành Nghiệp – Phó Tổng Giám đốc

Đã trình bày ở mục HĐQT

❖ Ông Nguyễn Thành Tô – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Nguyễn Thành Tô
Năm sinh:	1966
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
- Từ 03/1990 đến 11/1991	Nhân viên - Vietcombank Nha Trang
- Từ 11/1991 đến 5/1997	Nhân viên - Vietcombank HO, Hà Nội
- Từ 5/1997 đến 3/1998	Phó phòng - Vietcombank HO, Hà Nội
- Từ 3/1998 đến 6/2000	Phó Giám Đốc - Công ty Tài chính Việt Nam tại Hong Kong
- Từ 6/2000 đến 5/2008	Phó phòng - Vietcombank HO, Hà Nội
- Từ 5/2008 đến 7/2009	Phó Tổng Giám Đốc - Công ty Tài chính Vinaconex-Viettel
- Từ 7/2009 đến nay	Giám Đốc Khối Nguồn Vốn và Kinh doanh tiền tệ - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
- Từ 9/2010 đến nay	Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khối Nguồn Vốn và Kinh doanh tiền tệ - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc Khối Nguồn Vốn và Kinh doanh tiền tệ - Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không
❖ Ông Hoàng Long – Phó Tổng Giám đốc	
Họ và tên:	Hoàng Long
Năm sinh:	1974
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản lý
Quá trình công tác:	
- 1994-1996	Kỹ sư hóa dầu – Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- 1996-1998	Chuyên viên CNTT – Trung tâm Tin học PIAC- Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- 1999-2000	Chuyên viên Quản trị hệ thống – Công ty FPT
- 2000-2007	Kỹ sư phần mềm cao cấp, Trưởng dự án – Công ty Getronics (Hong Kong) Ltd, Consolsys Sdn. Bhd (Malaysia)
- 2007 – 09/2017	Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin – Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
- 09/2017 – nay	Phó Tổng Giám đốc – Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
- 09/2021 - nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ thông tin - Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
Chức vụ tại Ngân hàng hiện nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ thông tin - Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng:	Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 7.542 cổ phiếu, chiếm 0,003% vốn điều lệ

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 7.542 cổ phiếu, chiếm 0,003% vốn điều lệ

+ Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan: Không

❖ **Ông Hoàng Xuân Hiệp - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Hoàng Xuân Hiệp

Năm sinh: 1967

Nơi sinh: Thanh Hóa

CMND: 038067005856

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ

Quá trình công tác:

- 1985 – 1988: Nhân viên hành chính – Ngân hàng Nhà nước huyện Quảng Xương
- 1988 – 2002: Nhân viên tín dụng, nhân viên tổng hợp – Ngân hàng Công thương Sầm Sơn, Thanh Hóa
- 2002 – 2003: Nhân viên phòng Kế hoạch tổng hợp – Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội;
- 2003 – 2007: Giám đốc phòng giao dịch Quận Tây Hồ - Ngân hàng chính sách xã hội VN;
- 2007 – 2019: Giám đốc chi nhánh MSB Đống Đa – Ngân hàng TMCP Hàng Hải;
- 2010 – 2013: Phó Tổng giám đốc MSB - Ngân hàng TMCP Hàng Hải;
- 2013 – 2015: Giám đốc Ban Quản lý tín dụng và đầu tư MSB, Tổng giám đốc Công ty Tài chính FCCOM;

- 2016 – 2017:	Phó Tổng giám đốc ngân hàng Cộng đồng MSB kiêm Thành viên HĐQT FCCOM;
- 2017/2018:	Chủ tịch, Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản NH TMCP Hàng Hải;
- 2018 -05/2020:	Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản NH TMCP Hàng Hải kiêm TV HĐQT FCCOM.
- 05/2020 – 06/2020	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
- 6/2020 - nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Xử lý và Thu hồi nợ - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Xử lý và Thu hồi nợ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không

11.4 Kế toán trưởng

❖ Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Phó Giám đốc Khối Tài Chính kiêm Kế Toán Trưởng

Họ và tên:	Nguyễn Thị Thu Hà
Năm sinh:	1969
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 01/02/1999 – 30/04/2008

Nhân viên kế toán/Phó phòng phụ trách Phòng tài chính kế toán - BIDV Cầu Giấy

- 02/05/2008 - 31/12/2013

Phó phòng Tài chính Kế toán - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- 01/01/2014 - 31/07/2015

Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- 01/08/2015 - 31/07/2016

Trưởng phòng Kế toán Tài chính phụ trách Khối Tài chính - Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- 01/08/2016 - đến nay

Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài chính kiêm kế toán trưởng - Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại Ngân hàng:

Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng - Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Không

Lợi ích liên quan tới Ngân hàng:

Không

Các khoản nợ đối với Ngân hàng:

Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:

0 cổ phiếu, chiếm 0 % vốn điều lệ

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân:

0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

+ Được ủy quyền đại diện:

0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

Không

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Các khoản trái phiếu chưa đáo hạn: Tại thời điểm 31/12/2022, PG Bank có khoản trái phiếu đã phát hành vào ngày 10/09/2021 bằng Việt Nam đồng có giá trị là 500.000.000.000 đồng, kỳ hạn 3 năm tại lãi suất 4,3%.

Các nghĩa vụ tiềm ẩn và các cam kết đưa ra:

STT	Loại cam kết	Giá trị cam kết (triệu đồng)
1	Bảo lãnh vay vốn	15.039
2	Cam kết giao dịch hối đoái	1.023.990
3	Cam kết nghiệp vụ L/C	704.823
4	Bảo lãnh thanh toán	421.927
5	Bảo lãnh thực hiện hợp đồng	451.917
6	Bảo lãnh dự thầu	143.861
7	Cam kết bảo lãnh khác	1.450.048
8	Các cam kết khác	293.471

Nguồn: BCTC năm 2022 do PG Bank tự lập

13. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN**1. Loại cổ phiếu**

Cổ phiếu phổ thông và tự do chuyển nhượng

2. Mệnh giá

Mệnh giá cổ phiếu 10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

120.000.000 cổ phiếu

4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông

100% số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Petrolimex

5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng

Tương đương 40% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PG Bank.

6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá là 1.200.000.000.000 VNĐ

7. Giá chào bán dự kiến đối với cổ phiếu chào bán

Giá khởi điểm đầu giá dự kiến là 21.300 đồng/cổ phiếu.

8. Nguyên tắc xác định giá chào bán

Giá chào bán khởi điểm được Hội đồng quản trị Petrolimex thông qua tại Nghị quyết số 21/PLX-NQ-HĐQT ngày 02/02/2023 về việc thông qua phương án chuyển nhượng vốn tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex là: 21.300 đồng/cổ phiếu.

9. Phương thức phân phối

a) Petrolimex thực hiện chuyển nhượng cổ phần PG Bank thông qua phương thức đấu giá công khai tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ("**Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu**").

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu có trách nhiệm:

- Yêu cầu Petrolimex cung cấp đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phần theo quy định;
- Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của Quy chế Đấu giá Chào bán Cổ phiếu ra công chúng của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam sở hữu tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex được thực hiện tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("**Quy Chế Đấu Giá**") và các quy định hiện hành;
- Nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu;
- Thông báo về việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá; Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu quy định tại hợp đồng ký với Đại lý đấu giá và Quy chế Đấu giá;
- Thống nhất với Petrolimex về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định;
- Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Quy Chế Đấu Giá;
- Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức chào bán cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra giám sát việc công bố thông tin theo Quy Chế Đấu Giá và các vấn đề liên quan khác;
- Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký với số lượng đăng ký trên hệ thống và số

tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

- Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế đấu giá và pháp luật có liên quan;
- Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy Chế Đấu Giá;
- Phối hợp với Petrolimex công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy Chế Đấu Giá và thu tiền mua cổ phần;
- Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá;
- Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy Chế Đấu Giá) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Petrolimex trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;
- Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

b) Nguyên tắc phân phối:

- (i) **Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư trong nước đăng ký mua phải tuân theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, Điều lệ của PG Bank và Nghị quyết số 21/PLX-NQ-HĐQT ngày 02/02/2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc thông qua phương án chuyển nhượng vốn tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, cụ thể như sau:**
 - Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 15.000.000 cổ phiếu;
 - Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 45.000.000 cổ phiếu, trừ trường hợp sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật các tổ chức tín dụng 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Một cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu vượt quá 20% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 60.000.000 cổ phiếu;
 - Một cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng khác ngoài PG Bank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 15.000.000 cổ phiếu;
 - Tỷ lệ sở hữu quy định tại khoản a, b và c nêu trên bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần;
 - Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân mua cổ phần do Petrolimex nắm giữ trong đợt chào bán đầu giá khi đã là cổ đông lớn của PG Bank hoặc trở thành cổ đông lớn của PG Bank sau đợt chào bán đầu giá thì việc chuyển nhượng cần có sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 29 Luật các Tổ chức tín dụng. Các hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận nội dung mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn của ngân hàng thương mại được quy định tại Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018.
- (ii) Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư nước ngoài được phép mua phải tuân thủ các quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014, và Điều 138, Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, cụ thể như sau:**
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 15.000.000 cổ phiếu;
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 45.000.000 cổ phiếu;
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 60.000.000 cổ phiếu;
 - Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của PG Bank, tương đương 90.000.000 cổ phiếu. Tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ tại ngày 26 tháng 04 năm 2022, Đại Hội đồng cổ đông PG Bank đã thông qua việc tạm thời khóa tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài giao dịch trên sàn UPCOM tối đa tại mức 2% vốn điều lệ PG Bank. Do vậy, tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa trong đợt chào bán này là 28%, tương đương 84.000.000 cổ phiếu của PG Bank. Đối với số lượng cổ phần không chào bán hết, PLX cam kết không phân phối cho các nhà đầu tư nước ngoài vượt quá số lượng cổ phần được phép chào bán nêu trên.
 - Biện pháp bảo đảm tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài của đợt chào bán

được quy định như Điều 14 dưới đây.

(iii) Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc 1: Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phiếu chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.
- Nguyên tắc 2: Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phiếu còn lại ít hơn tổng số cổ phiếu các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phiếu của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{r} \text{Số cổ} \\ \text{phần nhà} \\ \text{đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{r} \text{Số cổ} \\ \text{phần còn} \\ \text{lại chào} \\ \text{bán} \end{array} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư} \\ \text{đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà} \\ \text{đầu tư đăng ký mua giá} \\ \text{bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức trúng đấu giá thấp nhất đề cập tại Nguyên tắc 2.

- Số cổ phần phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán này được giới hạn bởi tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua theo quy định tại điểm (ii) nêu trên, đồng thời được xác định theo hai nguyên tắc quy định như trên. Trường hợp sau khi xác định theo hai nguyên tắc nói trên, mà số lượng cổ phiếu mà nhà đầu tư nước ngoài trúng đấu giá vẫn vượt quá tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua (nếu có), thì phần vượt quá này lại tiếp tục được phân phối cho nhà đầu tư trong nước còn lại theo hai nguyên tắc nói trên.
- c) Phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết: Trường hợp đợt đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết số cổ phiếu dự kiến chào bán, Hội đồng Quản trị Tập Đoàn cân nhắc thực hiện đợt đấu giá tiếp theo có điều chỉnh giá khởi điểm cho phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm thực hiện

10. Đăng ký mua cổ phiếu

Do thực hiện việc phân phối cổ phiếu ra công chúng theo hình thức bán đấu giá công khai, nên việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ được thực hiện theo Quy chế đấu giá chào bán cổ phiếu ra công chúng của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam sở hữu tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh do Hội đồng quản trị Petrolimex ban hành sau khi được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng và thống nhất với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “Quy chế bán đấu giá cổ phần”).

Một số thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá như sau:

- Giá khởi điểm bán đấu giá: 21.300 đồng/cổ phiếu
- Bước giá (dự kiến): 100 (Một trăm) đồng
- Bước khối lượng (dự kiến): 100 (Một trăm) cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu (dự kiến): 100 cổ phần và phải đăng ký theo bội số của 100 cổ phần
- Số mức giá: Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi một (01 mức giá) đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; Mức giá đặt mua dự kiến phải là bội số của 100 đồng

Khối lượng đặt mua tối thiểu dự kiến là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 cổ phần.

- Thời hạn đăng ký tham gia đấu giá và đặt cọc: sẽ được nêu chi tiết tại Quy chế bán đấu giá cổ phần.
- Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: tại các Đại lý đấu giá
- Địa điểm tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian tổ chức đấu giá: sẽ được nêu chi tiết tại Quy chế bán đấu giá cổ phần
- Thời hạn thanh toán và hoàn trả tiền cọc: sẽ được nêu chi tiết tại Quy chế bán đấu giá cổ phần
- Tỷ lệ đặt cọc: 10% giá trị tổng số cổ phiếu đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.
- Điều kiện khác cho các nhà đầu tư:
 - o Các nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần chào bán tự chịu trách nhiệm về việc đáp ứng quy định về điều kiện trở thành cổ đông của tổ chức tín dụng;
 - o Trong trường hợp nhà đầu tư trở thành cổ đông lớn của PG Bank do mua cổ phiếu chào bán, nhà đầu tư phải đảm bảo rằng mình đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu mà pháp luật và Ngân hàng nhà nước quy định để được chấp thuận là cổ đông lớn của PG Bank.

11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến thực hiện trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Petrolimex được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng. Trường hợp do

các nguyên nhân khách quan không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, Tập đoàn sẽ xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá ba mươi ngày theo đúng quy định.

Thời gian tiến hành dự kiến: Thời gian thực hiện dự kiến ngay sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Các mốc thời gian dự kiến của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá:

TT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu	D
2	Nộp hồ sơ đăng ký bán đấu giá qua Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	D đến D + 7
3	Công bố thông tin về đợt chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	D đến D + 7
4	Công bố thông tin về đợt đấu giá trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	D+7 đến D + 14
5	Nhà đầu tư đăng ký nộp tiền cọc	D + 14 đến D + 40
6	Nhà đầu tư nộp phiếu tham dự đấu giá	D + 14 đến D + 45
7	Tổ chức đấu giá tại Sở giao dịch Chứng khoán	D + 45
8	Thông báo kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá	D + 50
9	Trả tiền cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	D + 46 đến D + 51
10	Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần	D + 46 đến D + 51
11	Báo cáo kết quả giao dịch đến NHNN, UBCK và công bố thông tin theo quy định của pháp luật	D + 51
12	Thực hiện nộp hồ sơ lên VSD để chuyển quyền sở hữu	D + 51 đến D + 80
13	Thực hiện nộp hồ sơ lên NHNN đề nghị chấp thuận mua, nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông lớn của nhà đầu tư trúng giá (nếu cần)	D + 51 đến D + 100

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- Số tài khoản: 12010000797999
- Tên ngân hàng nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sở giao dịch 1

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông

Vi PG Bank là một ngân hàng thương mại và Petrolimex là cổ đông lớn sở hữu 40% tại PG Bank; căn cứ theo Điều 29.1(đ) Luật Các TCTD và Điều 17, Thông tư 50/2018/TT-NHNN, PG Bank cần phải thực hiện xin phép Ngân hàng Nhà nước trước khi Petrolimex thực hiện chuyển nhượng cổ phần. Ngày 12/01/2023, Ngân hàng Nhà nước đã có Công văn số 208/NHNN-TTGSNN theo yêu cầu của PG Bank chấp thuận việc chuyển nhượng cổ phần của PG Bank do Petrolimex nắm giữ.

14. Biện pháp bảo đảm tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex quy định giới hạn sở hữu cổ phần của NĐT nước ngoài được thực hiện theo quy định pháp luật.

Căn cứ Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex là 30% vốn điều lệ. Số lượng cổ phiếu tương đương với 30% này sau đây gọi là “Số Lượng Cổ Phiếu Tối Đa Của Nhà Đầu Tư Nước Ngoài”.

Để đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài, Petrolimex và PG Bank đã thực hiện:

- Tại ngày 26/04/2022, Đại Hội đồng cổ đông PG Bank đã thông qua Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ về việc tạm thời khóa tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại mức 2% vốn điều lệ PG Bank. Thời gian tạm khóa tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài từ khi Petrolimex được UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng cho đến khi Petrolimex nhận được thông báo từ UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán. Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài vượt quá mức 2% tại thời điểm UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng cho Petrolimex, Petrolimex cam kết phối hợp cùng PG Bank điều chỉnh tạm thời tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài về mức phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm đó (sau đây gọi là “Tỷ Lệ SHNN Tạm Thời”), đồng thời Hội đồng Quản trị Petrolimex sẽ có nghị quyết về việc điều chỉnh số lượng cổ phiếu tối đa mà nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tương ứng với Tỷ Lệ SHNN Tạm Thời. Trong đó, số lượng cổ phiếu tối đa được phép phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài (“Số Lượng Cổ Phiếu Tối Đa Được Phép Phân Phối”) được xác định như sau:

Số Lượng Cổ Phiếu Tối Đa Được Phép Phân Phối = Số Lượng Cổ Phiếu Tối Đa Của Nhà Đầu Tư Nước Ngoài – Số Lượng Cổ Phiếu theo Tỷ Lệ SHNN Tạm Thời.

- Do Petrolimex thực hiện chào bán cổ phiếu PG Bank ra công chúng thông qua việc đấu giá tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, việc kiểm soát số lượng cổ phiếu chào bán cho nhà đầu tư nước ngoài sẽ được thực hiện theo quy định tại Quy Chế Đấu Giá. Tại ngày thực hiện đấu giá, khi lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Petrolimex sẽ xác định cụ thể số lượng cổ phần phân phối cho NĐTNN (“Số Lượng Cổ Phiếu Thực Tế Phân Phối”) trước khi thực hiện chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phiếu PG Bank cho NĐTNN theo hai nguyên tắc sau:

Nguyên tắc số 1: Ưu tiên phân phối theo đúng số lượng đã đăng ký mua khi đấu giá cho các NĐTNN đã trúng đấu giá theo nguyên tắc từ giá cao nhất đến giá thấp nhất cho đến hết số lượng cổ phiếu chào bán cho NĐTNN nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

Nguyên tắc số 2: Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều NĐTNN cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phiếu còn lại ít hơn tổng số cổ phiếu các NĐTNN này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số cổ phiếu của từng NĐTNN được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số Lượng Cổ} \\ \text{Phiếu Thực Tế} \\ \text{Phân Phối} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số Lượng Cổ} \\ \text{Phiếu Còn Lại} \\ \text{Được Phép} \\ \text{Phân Phối} \end{array} \times \frac{\text{Số cổ phiếu từng NĐTNN đã đăng ký mua tại mức giá} \\ \text{bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phiếu các NĐTNN đã đăng ký mua tại mức} \\ \text{giá bằng nhau}}$$

Trong đó:

- **Số Lượng Cổ Phiếu Còn Lại Được Phép Phân Phối** = Số Lượng Cổ Phiếu Tối Đa Được Phép Phân Phối – Số lượng cổ phiếu đã phân phối cho các nhà đầu tư trúng đấu giá ở mức cao hơn đã được xác định theo Nguyên tắc số 1.
- Số Lượng Cổ Phiếu Thực Tế Phân Phối sẽ được làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ được phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài có khối lượng đăng ký mua thành công lớn nhất tại mức giá được đề cập trong Nguyên tắc số 2.

Đối với số lượng cổ phần không chào bán hết, Tập đoàn cam kết không phân phối cho các nhà đầu tư nước ngoài vượt quá số lượng cổ phần được phép chào bán nêu trên.

15. Các loại thuế có liên quan

15.1. Đối với PG Bank

a. Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho Công ty là 20% thu nhập chịu thuế.

b. Thuế Giá trị gia tăng (VAT)

Các dịch vụ tài chính, ngân hàng bao gồm dịch vụ cấp tín dụng (cho vay, chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyên nhượng và các giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng, cho thuê tài chính, phát hành theo tín dụng), kinh doanh ngoại tệ, dịch vụ tài chính phái sinh (hoán đổi lãi suất, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, quyền chọn mua, bán ngoại tệ, các dịch vụ tài chính phái sinh khác theo quy định của pháp luật) là đối tượng không chịu thuế GTGT theo Điều 4, Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

c. Các loại Thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định của Pháp luật hiện hành.

15.2. Đối với Nhà đầu tư**a. Đối với Nhà đầu tư cá nhân****(i) Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Đối với Nhà đầu tư trong nước: Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại Khoản 10 Điều 2 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.

Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế thu nhập cá nhân 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng được áp dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân.

(ii) Thu nhập từ cổ tức

Cũng theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%. Trường hợp Nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Theo quy định tại Nghị định 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế, có hiệu lực từ ngày 5/12/2020, khi nhà đầu tư bán chứng khoán được chia thưởng, được trả cổ tức sẽ bị khấu trừ ngay 5% thuế thu nhập cá nhân.

b. Đối với Nhà đầu tư tổ chức**(i) Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng Thuế suất Thuế Thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Riêng đối doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên DT tính thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính.

(ii) Thu nhập từ cổ tức:

Được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6, Điều 4 Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp 2008.

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Tập đoàn dự kiến thoái toàn bộ vốn trong lĩnh vực ngân hàng, tập trung vốn cho hoạt động kinh doanh chính theo đúng chủ trương của Chính phủ đối với việc quản lý vốn nhà nước đầu tư vào các Tập đoàn, Tổng công ty; cụ thể theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012; chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước và Nội dung Đề án tái cơ cấu lại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2035 đã được ĐHCĐ bất thường Petrolimex thông qua vào ngày 06/12/2022.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

1. Các đối tác liên quan tới đợt chào bán ra công chúng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020)

Địa chỉ: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3832 9129

Website: www.aisc.com.vn

Công ty TNHH KPMG (đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

Địa chỉ: Tầng 46, tòa nhà Keangnam Landmark 72, E6 Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: +84 24 3946 1600

Website: www.kpmg.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 1C, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3936 6321

Fax: +84 24 3936 6318

Website: www.ssi.com.vn

2. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán ra công chúng

Với tư cách là tổ chức tư vấn phát hành, Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội (“SSI”) đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về đợt chào bán.

Trên cơ sở những thông tin thu thập được, SSI đánh giá rằng PG Bank có thể mạnh của một ngân hàng TMCP hoạt động lâu đời, đội ngũ Ban quản trị, cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm và có chuyên môn cao. Ngân hàng cũng có thể mạnh tiếp cận được nguồn vốn rẻ nhờ tỷ lệ CASA đạt trên 17%; có chất lượng tài sản tốt với tỷ lệ nợ xấu năm 2021 là 2,75%, tỷ lệ nợ xấu năm 2022 là 2,45%. Chiến lược của PG Bank tập trung và nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, khách hàng cá nhân cũng là chiến lược phù hợp với quy mô của PG Bank.

Với mức độ quan tâm của các nhà đầu tư trong nước và đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài vào cổ phiếu ngân hàng trong thời gian gần đây, SSI đánh giá đợt chào bán có tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có

X. BÁO CÁO CỦA PG BANK VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN PG BANK TRONG BẢN CÁO BẠCH

PG Bank xác nhận các thông tin liên quan đến PG Bank trong Bản cáo bạch này là chính xác.

XI. PHỤ LỤC

- a. Nghị quyết số 21/PLX-NQ-HĐQT ngày 02/02/2023 của Hội đồng quản trị của Petrolimex thông qua phương án chuyển nhượng vốn tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
- b. Nghị quyết số 22/PLX-NQ-HĐQT ngày 02/02/2023 của Hội đồng quản trị của Petrolimex thông qua Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu ra công chúng đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài khi Tập đoàn chuyển nhượng vốn tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
- c. Báo cáo tài chính kiểm toán năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020;
- d. Báo cáo tài chính kiểm toán năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021;
- e. Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 do Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex tự lập.

NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN, CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN
TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM VĂN THANH

ĐÀO NAM HẢI

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN BÁ TÙNG

ĐẶNG QUANG TUẤN

ĐẠI DIỆN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XĂNG DẦU PETROLIMEX

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUANG ĐỊNH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI - CHI NHÁNH HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



NGUYỄN THỊ THANH HÀ